

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN.

Sinh viên : Vũ Thị Trang Ngân

HẢI PHÒNG – 2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN
BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH KINH DOANH
QUỐC TẾ SAO VIỆT

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

Sinh viên : Vũ Thị Trang Ngân
Giảng viên hướng dẫn: Th.s Nguyễn Thị Thuý Hồng

HẢI PHÒNG – 2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Sinh viên : Vũ Thị Trang Ngân

Mã SV: 2012401010

Lớp : QT2401K

Ngành : Kế toán – Kiểm toán

Tên đề tài: Hoàn thiện công tác kế toán Vốn bằng tiền tại Công ty TNHH

Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

- 1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp**
 - Nghiên cứu lí luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt.
 - Mô tả và phân tích thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt.
 - Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt.
- 2. Các tài liệu, số liệu cần thiết**
 - Các văn bản của nhà nước về chế độ kế toán liên quan đến công tác kế toán vốn bằng tiền tại doanh nghiệp.
 - Số liệu về thực trạng kế toán công tác, kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt.
 - Hệ thống số kế toán liên quan đến tổ chức kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt.
- 3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp**
 - Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
 - Địa chỉ: Số 12A khu Ven1Ce 19 – ô số 01 lô số O2-06, khu đô thị Vinhomes Imperia, phường Thượng Lý, Quận Hồng Bàng, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam.

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Họ và tên : Nguyễn Thị Thúy Hồng

Học hàm, học vị : Thạc sĩ

Cơ quan công tác : Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn: Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt.

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 15 tháng 01 năm 2024

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 18 tháng 05 năm 2024

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

Sinh viên

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

Giảng viên hướng dẫn

Hải Phòng, ngày tháng năm 2024

XÁC NHẬN CỦA KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP

Họ và tên giảng viên: **Nguyễn Thị Thúy Hồng**
 Đơn vị công tác: Trường Đại học Quản lý và công nghệ Hải Phòng
 Họ và tên sinh viên: **Vũ Thị Trang Ngân- QT2401K**
 Chuyên ngành: Kế toán - kiểm toán
 Nội dung hướng dẫn: Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp

- + Cần cù, chịu khó sưu tầm số liệu, tài liệu cho bài viết và có tinh thần học hỏi.
- + Luôn chủ động và nghiêm túc trong công tác nghiên cứu.

2. Đánh giá chất lượng của đề án/khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...)

Chương 1: Trong chương này tác giả đã hệ thống hóa một cách chi tiết và đầy đủ các vấn đề cơ bản về công tác kế toán vốn bằng tiền vừa và nhỏ theo quy định hiện hành.

Chương 2: Trong chương này tác giả đã giới thiệu được những nét cơ bản về công ty như lịch sử hình thành và phát triển, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, mô hình tổ chức bộ máy quản lý, bộ máy kế toán. Đồng thời tác giả cũng đã trình bày được tương đối chi tiết và cụ thể thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt, có số liệu minh họa cụ thể (Năm 2022). Số liệu minh họa trong bài viết khá phong phú và có tính logic.

Chương 3: Tác giả đã đánh giá được những ưu điểm, nhược điểm của công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty, trên cơ sở đó đưa ra được một số biện pháp phù hợp với tình hình thực tế tại công ty và có tính khả thi.

3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp

Được bảo vệ Không được bảo vệ Điểm hướng dẫn

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm
 Giảng viên hướng dẫn

Ths. Nguyễn Thị Thúy Hồng

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ	2
1.1 Những vấn đề chung về kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.....	2
1.1.1 Khái niệm.	2
1.1.2. Yêu cầu quản lý vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.....	2
1.1.3. Nhiệm vụ của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.....	2
1.2. Tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.	3
1.2.1 Nguyên tắc kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.	3
1.2.2. Kế toán tiền mặt tại quỹ	3
1.2.2.1 Chứng từ kế toán	3
1.2.2.2. Tài khoản sử dụng	4
1.2.2.3. Phương pháp hạch toán kế toán tiền mặt trong doanh nghiệp vừa và nhỏ ..	4
1.2.3. Kế toán tiền gửi ngân hàng	7
1.2.3.1. Chứng từ kế toán	7
1.2.3.2. Tài khoản sử dụng	7
1.2.3.3. Phương pháp hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	
1.3. Vận dụng hệ thống sổ sách kế toán trong công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.	11
1.3.1. Hệ thống sổ sách kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung.....	11
1.3.2. Hệ thống sổ sách kế toán vốn bằng tiền theo hình thức hình thức Chứng từ ghi sổ	12
1.3.3. Hệ thống sổ sách kế toán vốn bằng tiền theo hình thức hình thức Nhật ký – Sổ cái	14
1.3.4. Hệ thống sổ sách kế toán vốn bằng tiền theo hình thức hình thức Kế toán máy	15
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT	17
2.1. Khái quát chung về Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	17
2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	18
2.1.2. Chức năng và nhiệm vụ của Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	
2.1.2.1. Chức năng	18
2.1.2.2. Nhiệm vụ	19
2.1.3. Tổ chức bộ máy quản lý tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	19
2.1.4. Tổ chức bộ máy kế toán và chính sách kế toán áp dụng tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt.....	22

2.1.5 Vận dụng chính sách kế toán tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	24
2.1.5.1. Hệ thống sổ sách kế toán và hình thức kế toán áp dụng tại công ty	27
2.1.5.2. Tổ chức lập và phân tích báo cáo kế toán.	27
2.2 Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	27
2.2.1. Kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	27
2.2.1.1. Chứng từ sử dụng	27
2.2.1.2 Tài khoản sử dụng	27
2.2.1.3 Trình tự hạch toán tiền mặt tại công ty	28
2.2.1.4. Ví dụ minh họa	28
2.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	46
2.2.2.1. Chứng từ sử dụng	46
2.2.2.2. Tài khoản sử dụng	46
2.2.2.3. Trình tự hạch toán tiền mặt tại công ty	46
2.2.2.4. Ví dụ minh họa	46
CHƯƠNG 3: MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT	62
3.1. Nhận xét chung về công tác kế toán tại công ty.....	62
3.1.1 Ưu điểm.....	62
3.1.2 Hạn chế.....	64
3.2.Một số ý biện pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	65
KẾT LUẬN	73
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	74

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1.1: Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt (Tiền Việt Nam).....	5
Sơ đồ 1.2: Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt (Ngoại tệ).....	6
Sơ đồ 1.3: Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng (Tiền Việt Nam)...	9
Sơ đồ 1.4: Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng (Ngoại tệ).....	10
Sơ đồ 1.5: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung ..	12
.....	
Sơ đồ 1.6: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ.	13
Sơ đồ 1.7: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký – Sổ cái	14
Sơ đồ 1.8: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Kế toán máy	16
Sơ đồ 2.1: Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	20
Sơ đồ 2.2: Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	22
Sơ đồ 2.3: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	26
Sơ đồ 2.4: Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt	28
Sơ đồ 2.5: Trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng.....	46

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 2.1: Hóa đơn GTGT 0000825.....	29
Biểu số 2.2: Phiếu thu số 574.....	30
Biểu số 2.3: Hóa đơn GTGT số 0000386	31
Biểu số 2.4: Phiếu chi số 495	32
Biểu số 2.5: Giấy rút tiền số 621	33
Biểu số 2.6: Giấy báo nợ số 691	34
Biểu số 2.7: Phiếu thu số 621.....	35
Biểu số 2.8: Hóa đơn GTGT số 0004114	36
Biểu số 2.9: Phiếu chi số 518.....	37
Biểu số 2.10: Hóa đơn GTGT số 0000930	39
Biểu số 2.11: Phiếu thu số 652.....	40
Biểu số 2.12: Phiếu chi số 536.....	41
Biểu số 2.13: Bảng thanh toán lương tháng 12 năm 2022	42
Biểu số 2.14: Trích từ sổ Nhật ký chung	43
Biểu số 2.15: Trích từ sổ cái TK 111	44
Biểu số 2.15: Trích từ sổ quỹ tiền mặt	45
Biểu số 2.16: Hóa đơn GTGT số 0000754	47
Biểu số 2.17: Giấy báo có số 573.....	48
Biểu số 2.18: Hóa đơn GTGT số 0008305	49
Biểu số 2.19: Giấy báo nợ số 582	50
Biểu số 2.20: Giấy rút tiền số 621	51
Biểu số 2.21: Giấy báo nợ số 691	52
Biểu số 2.22: Phiếu thu số 621.....	53
Biểu số 2.23: Phiếu chi số 436.....	54
Biểu số 2.24: Giấy báo có số 592.....	55
Biểu số 2.25: Hóa đơn GTGT số 0008321	56
Biểu số 2.26: Giấy báo nợ số 727	57
Biểu số 2.27: Giấy báo có số 607.....	58
Biểu số 2.28: Trích từ sổ Nhật ký chung	59
Biểu số 2.29: Trích từ sổ cái TK 112.....	60
Biểu số 2.30: Trích từ sổ tiền gửi ngân hàng Vietcombank	61
Biểu số 3.1: Bảng kiểm kê quỹ	67
Biểu số 3.2: Kết quả kiểm kê quỹ	68

LỜI NÓI ĐẦU

Sự cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt và mạnh mẽ đòi hỏi mỗi doanh nghiệp phải luôn nhận thức, đánh giá được tiềm năng của bản thân để có thể tồn tại, đứng vững và ngày càng phát triển, để đạt được điều đó thì kế toán là một bộ phận không thể thiếu trong việc cấu thành doanh nghiệp.

Có thể nói kế toán chính là một công cụ đắc lực của các nhà quản lý, nó không những phản ánh toàn bộ tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp mà còn phản ánh tình hình chi phí, lợi nhuận hay kết quả của từng công việc cho nhà quản lý nắm được. Hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường đòi hỏi phải có sự quản lý chặt chẽ về vốn đảm bảo cho việc sử dụng vốn một cách hiệu quả nhất, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng ứ đọng vốn trong kinh doanh, từ đó đảm bảo hiệu quả kinh doanh tối ưu nhất.

Vì vậy nhận thức được vai trò của công tác hạch toán kế toán trong việc quản lý vốn, cũng từ đó vốn bằng tiền đóng vai trò là cơ sở ban đầu, đồng thời theo suốt quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, thông qua vấn đề trên và thời gian thực tập em xin chọn đề tài sau để đi sâu vào nghiên cứu và viết khóa luận:

“Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt”.

Chương 1: Lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Chương 2: Thực trạng kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Chương 3: Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Trong thời gian thực hiện khóa luận em đã nhận được sự giúp đỡ tận tình của cô giáo ***Th.s Nguyễn Thị Thúy Hồng*** và các anh chị trong phòng kế toán của Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt. Mặc dù đã cố gắng nhưng do vốn hiểu biết còn hạn chế, thời gian tìm hiểu và học tập không dài, vì vậy khóa luận không tránh khỏi những thiếu sót. Kính mong nhận được sự góp ý của thầy cô và các bạn để bài viết của em được hoàn thiện hơn.

CHƯƠNG 1

LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

1.1 Những vấn đề chung về kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.

1.1.1 Khái niệm.

Vốn bằng tiền là một bộ phận của tài sản lưu động trong doanh nghiệp tồn tại dưới hình thái tiền tệ, có tính thanh khoản cao nhất, bao gồm tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp, tiền gửi ở các ngân hàng, kho bạc Nhà nước và các khoản tiền đang chuyển. Với tính lưu hoạt cao – vốn bằng tiền được dùng để đáp ứng nhu cầu thanh toán của doanh nghiệp, thực hiện việc mua sắm hoặc chi phí.

1.1.2. Yêu cầu quản lý vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.

Vốn bằng tiền là loại tài sản đặc biệt, nó là vật ngang giá chung, do vậy trong quá trình quản lý rất dễ xảy ra tham ô lãng phí. Để quản lý chặt chẽ vốn bằng tiền cần đảm bảo tốt các yêu cầu sau:

Để quản lý tốt vốn bằng tiền trong doanh nghiệp thì trước hết cần phải tách biệt việc quản lý vốn bằng tiền khỏi việc ghi chép các nghiệp vụ này. Ngoài ra doanh nghiệp còn phải phân công một số nhân viên làm nhiệm vụ ghi sổ để kiểm tra công việc của người này thông qua người kia. Việc phân chia trách nhiệm như trên nhằm hạn chế bớt tình trạng gian lận như sự móc nối giữa các nhân viên trong việc tham ô tiền mặt.

1.1.3. Nhiệm vụ của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.

- Phản ánh chính xác, kịp thời những khoản thu, chi và tình hình tăng giảm, thừa thiếu của từng loại Vốn bằng tiền.

- Kiểm tra thường xuyên tình hình thực hiện chế độ sử dụng và quản lý vốn bằng tiền, kỷ luật thanh toán, kỷ luật tin dụng. Phát hiện ngăn ngừa các hiện tượng tham ô và lợi dụng tiền mặt trong doanh nghiệp.

- Hướng dẫn và kiểm tra việc ghi chép của thủ quỹ, thường xuyên kiểm tra đối chiếu số liệu của thủ quỹ và kế toán tiền mặt để đảm bảo tính cân đối thông nhất.

- Tham gia vào công tác kiểm kê quỹ tiền mặt, phản ánh kết quả kiểm kê kịp thời.

- Phản ánh tình hình tăng giảm và số dư tiền gửi ngân hàng hàng ngày, giám sát việc chấp hành chế độ thanh toán không dùng tiền mặt.

1.2. Tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.

1.2.1 Nguyên tắc kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.

Kế toán phải mở sổ kế toán ghi chép hàng ngày liên tục theo trình tự phát sinh các khoản thu, chi, xuất, nhập tiền, ngoại tệ và tính ra số tồn tại quỹ và từng khoản ở ngân hàng tại mọi thời điểm để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.

Các khoản tiền do doanh nghiệp khác và các cá nhân ký cược, ký quỹ tại doanh nghiệp được quản lý và hạch toán như tiền của doanh nghiệp.

Khi thu, chi phải có phiếu thu, phiếu chi và có đủ chữ ký theo quy định của chế độ chứng từ kế toán.

Kế toán phải theo dõi chi tiết tiền theo nguyên tệ. Khi phát sinh giao dịch bằng ngoại tệ, kế toán phải đổi ra Đồng Việt Nam theo nguyên tắc:

- Bên Nợ các khoản tiền áp dụng tỷ giá giao dịch thực tế,
- Bên Có các tài khoản tiền áp dụng tỷ giá ghi sổ bình quân gia quyền.

Tại thời điểm lập Báo cáo Tài chính theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp phải đánh giá lại số dư ngoại tệ theo tỷ giá giao dịch thực tế.

1.2.2. Kế toán tiền mặt tại quỹ

TK 111 dùng để phản ánh tình hình thu, chi, tồn tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp bao gồm: Tiền Việt Nam, ngoại tệ. Chi phản ánh vào TK 111 “Tiền mặt” số tiền Việt Nam, ngoại tệ thực thu, chi và tồn quỹ.

1.2.2.1 Chứng từ kế toán

- Phiếu thu (Mẫu số 01-TT).
- Phiếu chi (Mẫu số 02-TT).
- Giấy đề nghị thanh toán (Mẫu số 05-TT).

- Biên lai thu tiền (Mẫu số 06-TT)

1.2.2.2. Tài khoản sử dụng

❖ Kết cấu tài khoản:

Bên Nợ:

- Các tài khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ nhập quỹ;
- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ thừa ở quỹ phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền mặt là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

Bên Có:

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ xuất quỹ;
- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ thiếu hụt quy phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ là tiền mặt tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với đồng tiền ghi sổ kế toán);

Số dư bên Nợ:

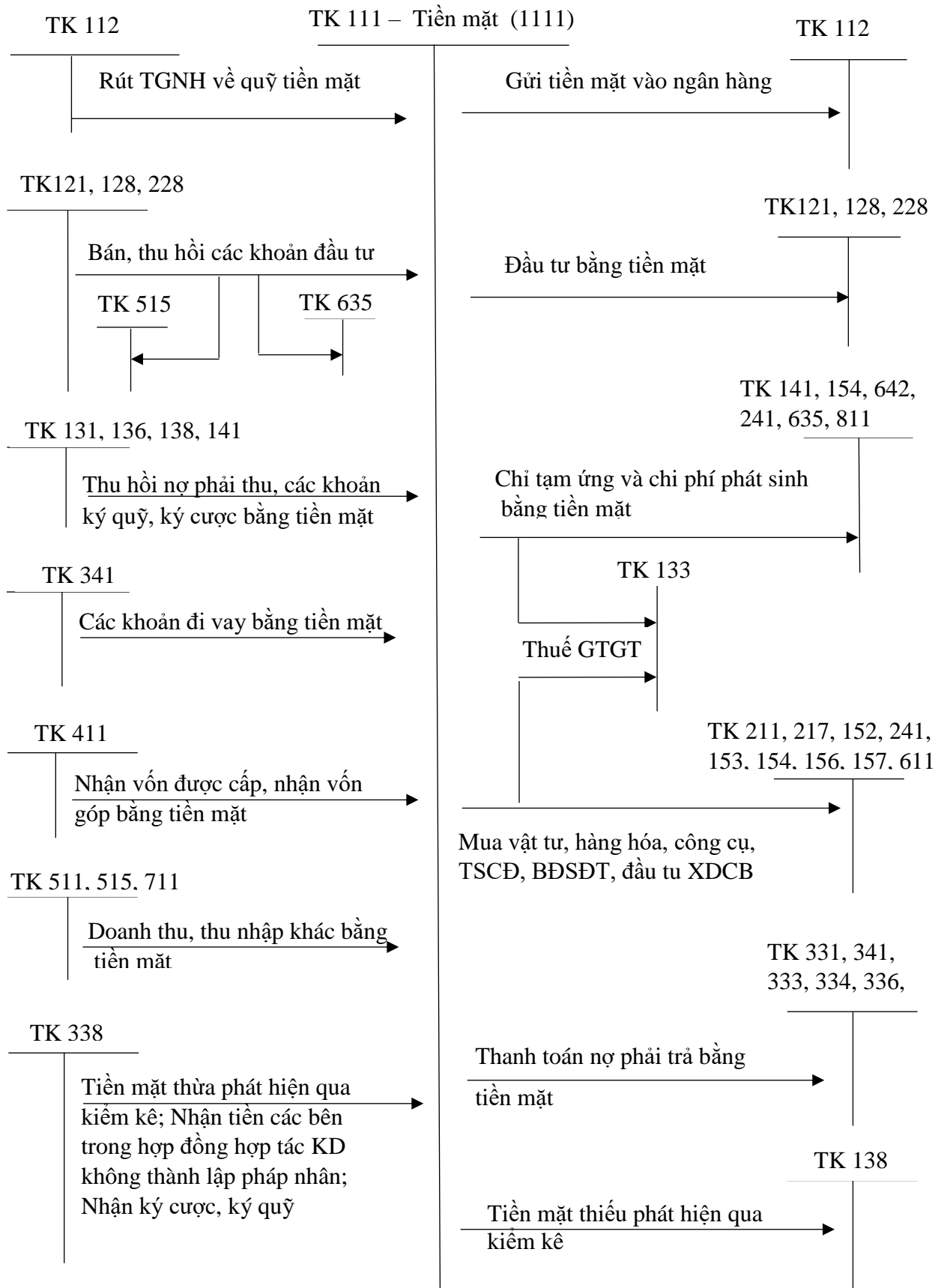
- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ còn tồn quỹ tiền mặt tại thời điểm báo cáo.

❖ Chi tiết TK 111 có 2 TK cấp 2:

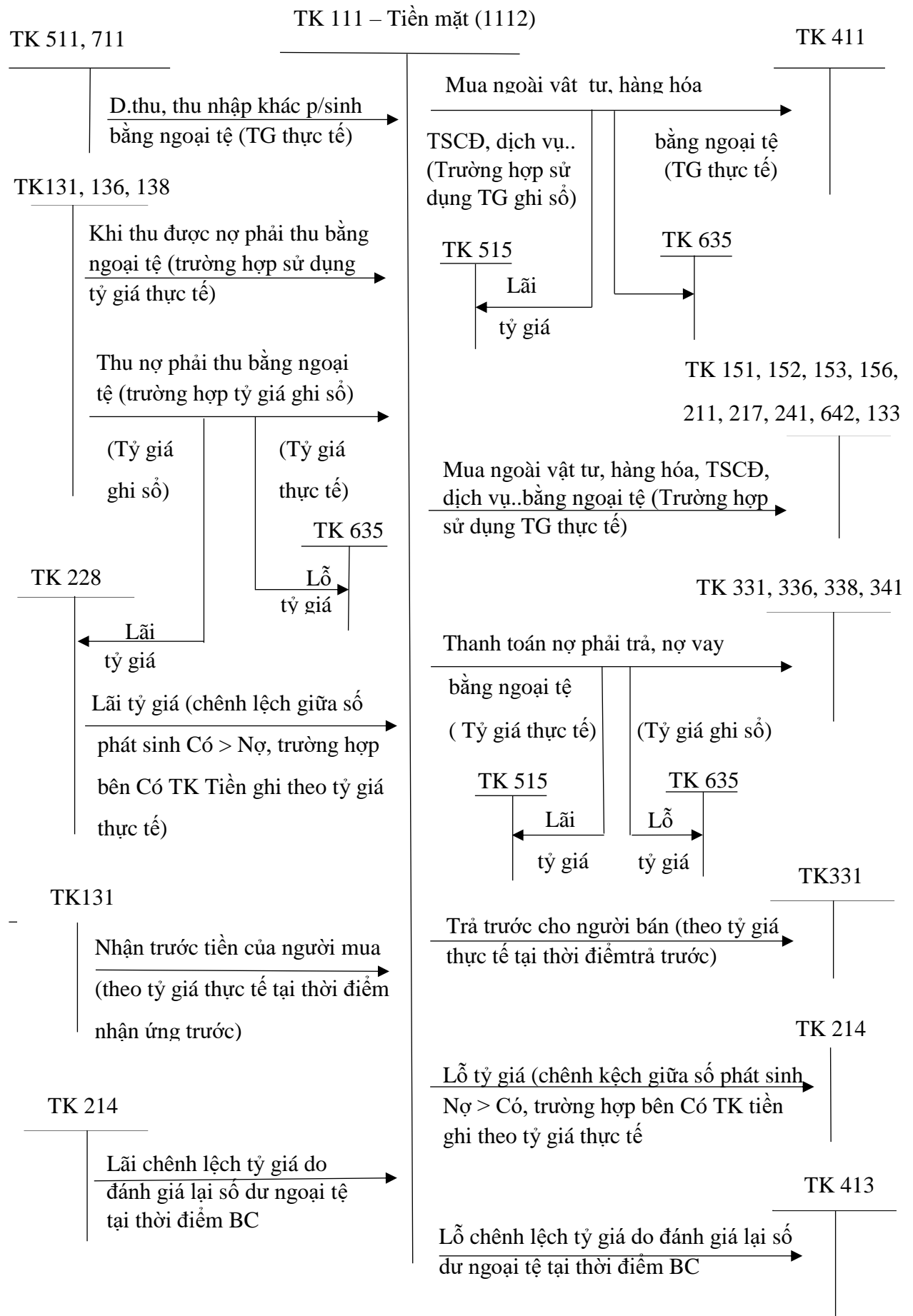
- Tài khoản 1111- Tiền Việt Nam: Phản ánh tình hình thu, chi, tồn quỹ tiền Việt Nam tại quỹ tiền mặt.

- Tài khoản 1112 - Tiền ngoại tệ: Phản ánh tình hình thu, chi, chênh lệch tỷ giá và số dư ngoại tệ tại quỹ tiền mặt theo giá trị quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán.

1.2.2.3. Phương pháp hạch toán kế toán tiền mặt trong doanh nghiệp vừa và nhỏ



Sơ đồ 1.1: Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt (Tiền Việt Nam)



Sơ đồ 1.2: Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt (Ngoại tệ)

1.2.3. Kế toán tiền gửi ngân hàng

TK 112 là tài khoản được doanh nghiệp dùng để phản ánh số hiện có và tình hình biến động tăng hoặc giảm các khoản tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng.

1.2.3.1. Chứng từ kế toán

- Ủy nhiệm chi.
- Ủy nhiệm thu.
- Giấy báo nợ.
- Giấy báo có.
- Bảng sao kê ngân hàng.

1.2.3.2. Tài khoản sử dụng

❖ *Kết cấu tài khoản:*

Bên Nợ:

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ, vàng tiền tệ gửi vào Ngân hàng;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với đồng tiền ghi sổ kế toán).

Bên Có:

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ rút ra từ ngân hàng;
- Chênh lệch tỷ giá đổi đổi do đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với đồng tiền ghi sổ kế toán).

Số dư bên Nợ:

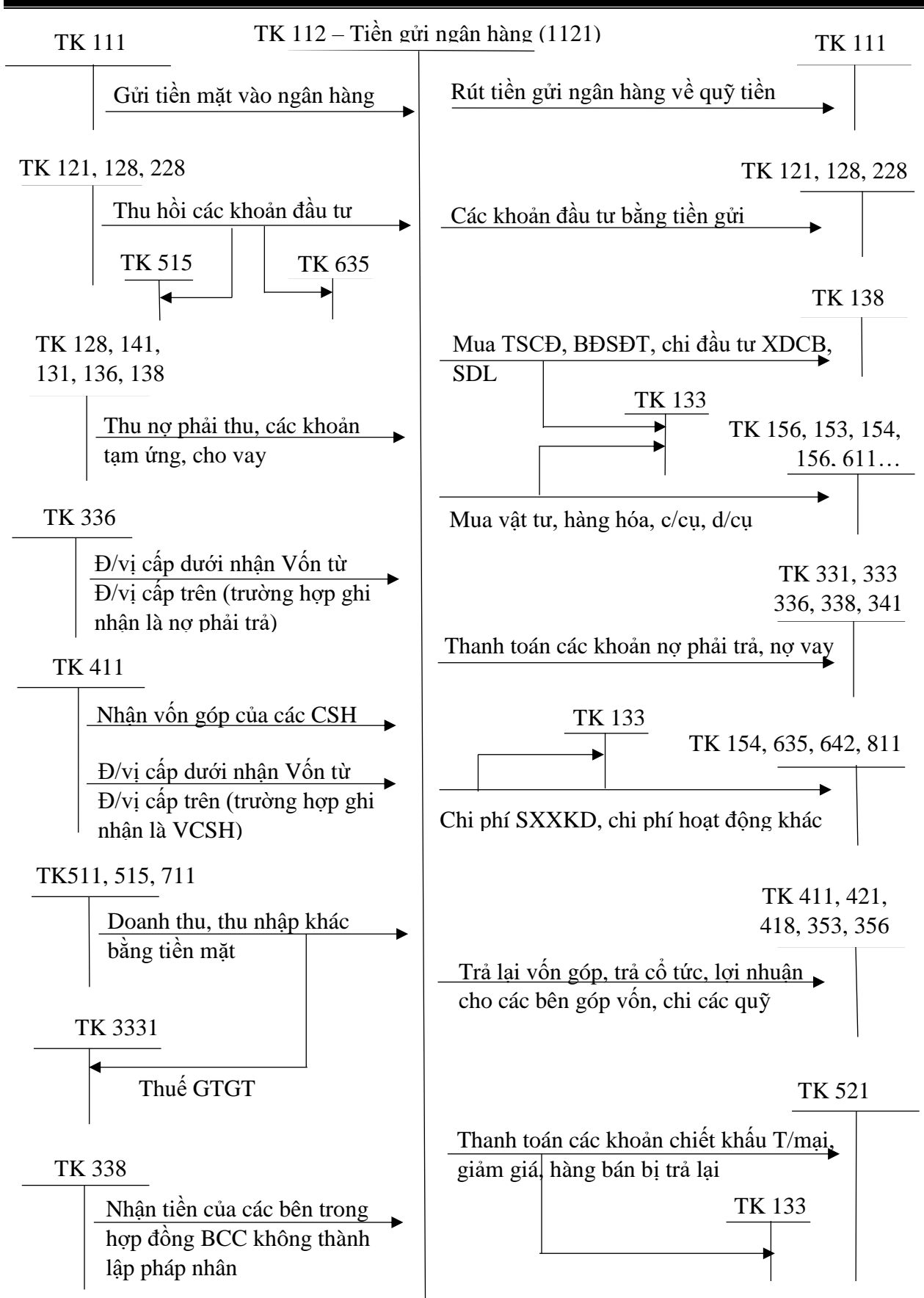
- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ hiện còn gửi tại ngân hàng tại ngân hàng tại thời điểm báo cáo.

❖ **Chi tiết TK 112 có 2 TK cấp 2:**

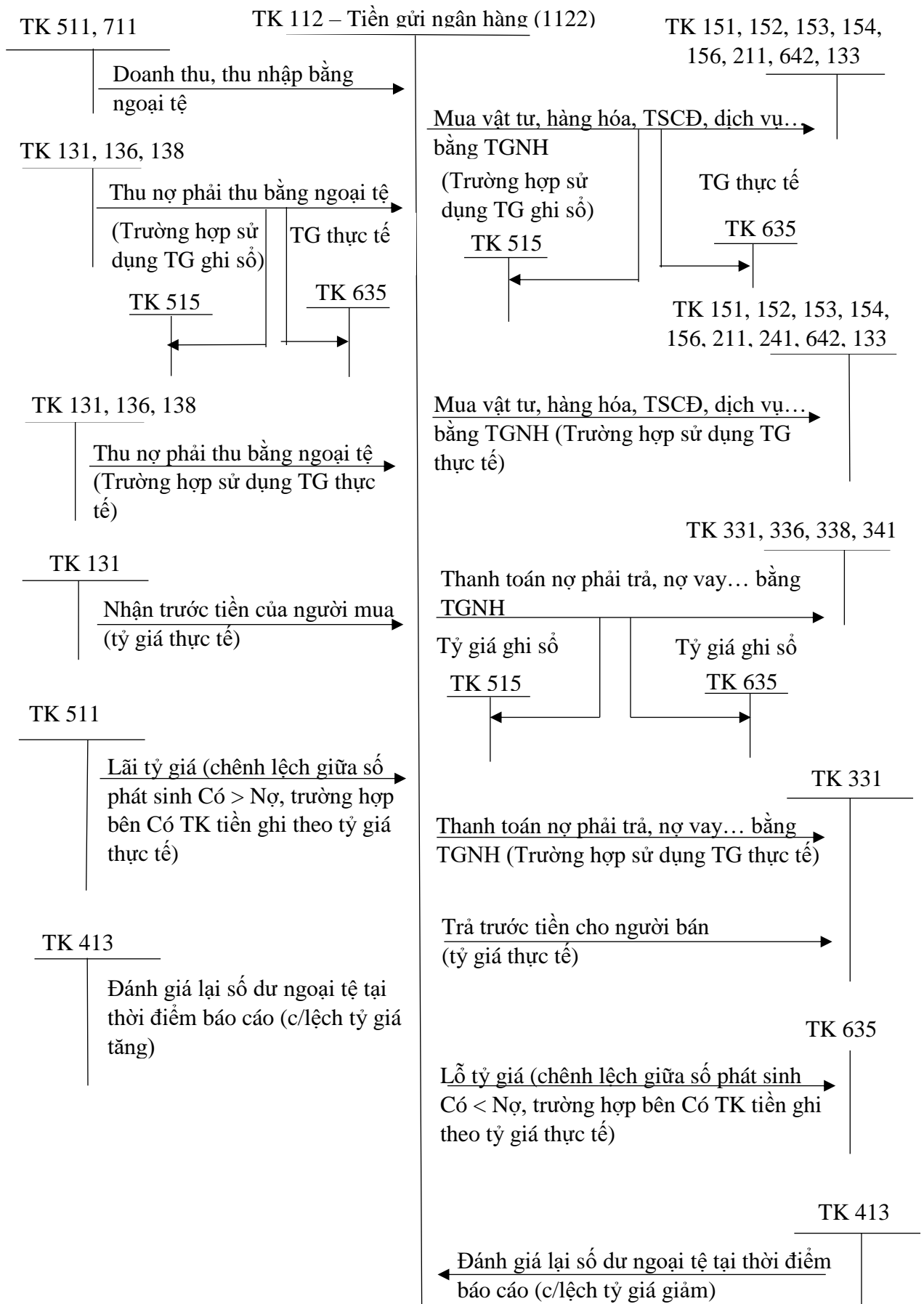
+ TK 1121 - Tiền Việt Nam: Phản ánh khoản tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại Ngân hàng bằng Đồng Việt Nam.

+ TK 1122 - Ngoại tệ: Phản ánh các khoản tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại Ngân hàng bằng ngoại tệ các loại đã quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán.

1.2.3.3. Phương pháp hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp vừa và nhỏ



Sơ đồ 1.3: Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng (Tiền Việt Nam)



Sơ đồ 1.4: Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng (Ngoại tệ)

1.3. Vận dụng hệ thống sổ sách kế toán trong công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.

Theo thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ tài chính ban hành, doanh nghiệp có thể tự thiết kế các chứng từ, sổ sách kế toán phù hợp với đặc điểm hoạt động và yêu cầu quản lý của đơn vị nhưng đảm bảo cung cấp những thông tin theo quy định của Luật kế toán và các văn bản sửa đổi, bổ sung. Nếu doanh nghiệp không tự thiết kế được thì có thể vận dụng hệ thống sổ sách theo 4 hình thức kế toán sau:

- Hình thức kế toán Nhật ký chung.
- Hình thức kế toán Chùng từ ghi sổ.
- Hình thức kế toán Nhật ký- Sổ cái.
- Hình thức kế toán trên máy tính.

Việc áp dụng hình thức kế toán nào là tùy thuộc vào quy mô, đặc điểm sản xuất kinh doanh và trình độ quản lý của các doanh nghiệp và quy định về đối tượng mà đơn vị kế toán lựa chọn cho phù hợp.

1.3.1. Hệ thống sổ sách kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung

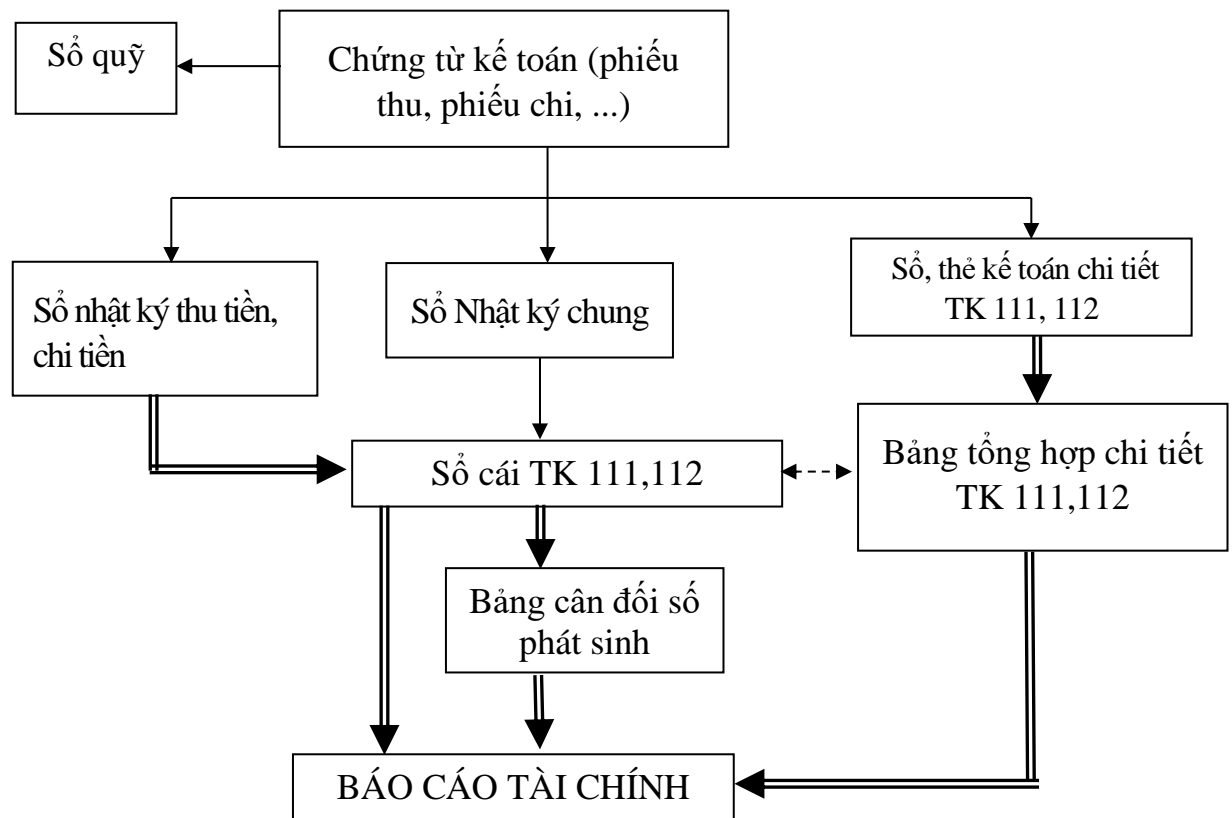
Hình thức sổ Nhật ký chung phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, loại hình hoạt động đơn giản, trình độ cán bộ kế toán và cán bộ quản lý ở mức độ khá, dễ vận dụng tin học vào công tác kế toán.

Theo hình thức sổ này tất cả các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo trình tự thời gian được phản ánh vào sổ Nhật ký chung, sau đó số liệu từ Nhật ký chung sẽ được dùng để vào sổ cái.

Ngoài Nhật ký chung để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian người ta còn có thể mở thêm sổ nhật ký đặc biệt để phản ánh các đối tượng có số lượng nghiệp vụ phát sinh lớn, thường xuyên nhằm giảm bớt khối lượng

Hình thức kế toán Nhật ký chung gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Sổ Nhật ký chung, Sổ Nhật ký đặc biệt;
- Sổ Cái; Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



Ghi chú:

- Ghi hàng ngày —————>
- Ghi cuối tháng, định kỳ ══════════>
- Kiểm tra, đối chiếu <----->

Sơ đồ 1.5: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung

1.3.2. Hệ thống sổ sách kế toán vốn bằng tiền theo hình thức hình thức

Chứng từ ghi sổ

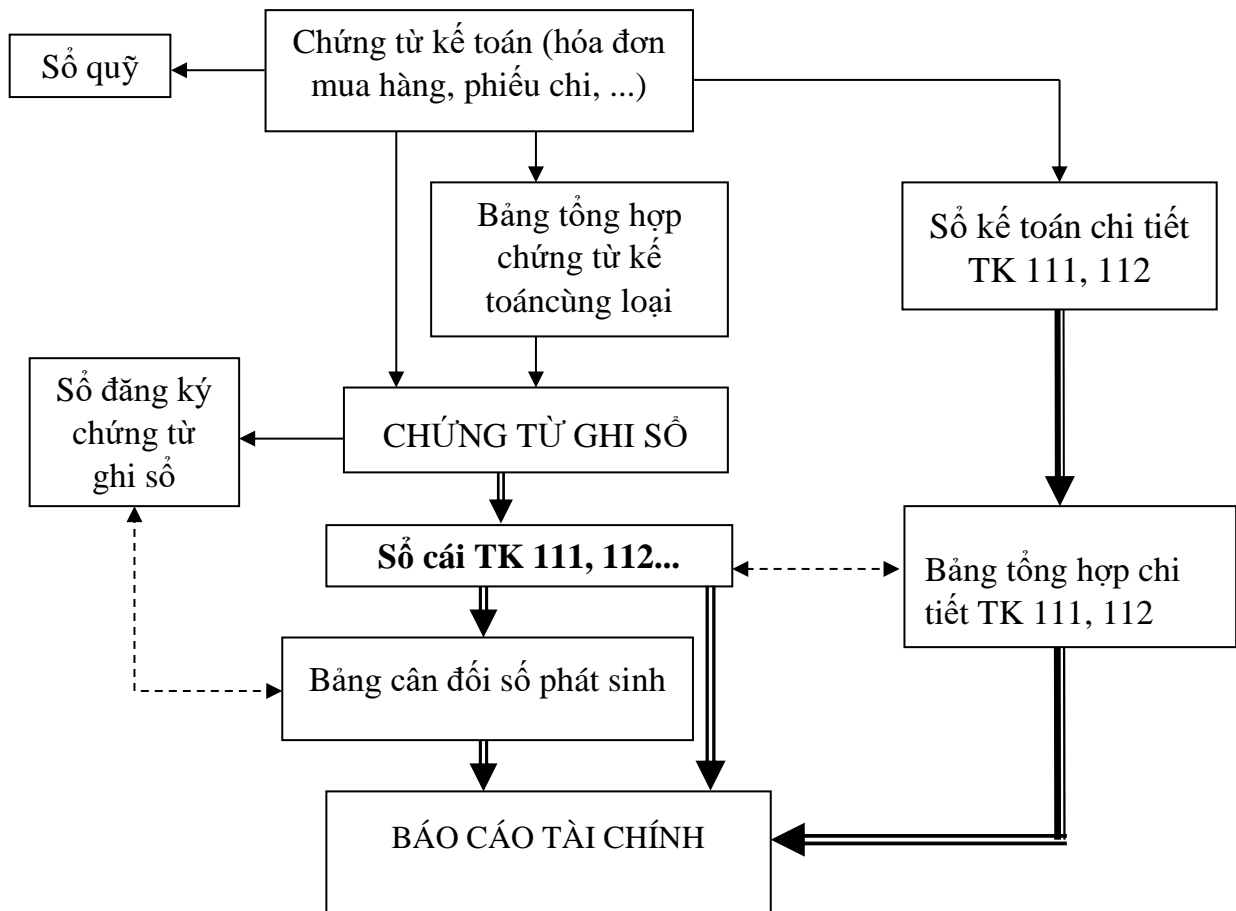
Hình thức này phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa và lớn với mọi trình độ quản lý và trình độ kế toán, phù hợp với cả kế toán thủ công và kế toán máy.

Căn cứ trực tiếp ghi sổ cái là các chứng từ ghi sổ. Theo hình thức này căn cứ vào chứng từ gốc kế toán lập chứng từ ghi sổ, các chứng từ ghi sổ sau khi lập xong sẽ được xếp hàng vào sổ đăng ký chứng từ ghi sổ để lấy số hiệu ngày tháng. Các chứng từ ghi sổ khi đăng ký lấy số hiệu cùng các chứng từ gốc đính kèm được kế toán trưởng duyệt sẽ là căn cứ ghi sổ cái.

Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng nội dung kinh tế.

Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong từng ngày tháng hoặc cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán đính kèm, phải được kế toán trưởng duyệt trước khi ghi sổ kế toán.

Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ gồm các loại sổ sách chủ yếu sau: Chứng từ ghi sổ, Sổ Đăng ký, Chứng từ ghi sổ, Sổ Cái, Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



Ghi chú:

- Ghi hàng ngày →
- Ghi cuối tháng, định kỳ ⇒
- Kiểm tra, đối chiếu ⇄

Sơ đồ 1.6: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ

1.3.3. Hệ thống sổ sách kế toán vốn bằng tiền theo hình thức hình thức

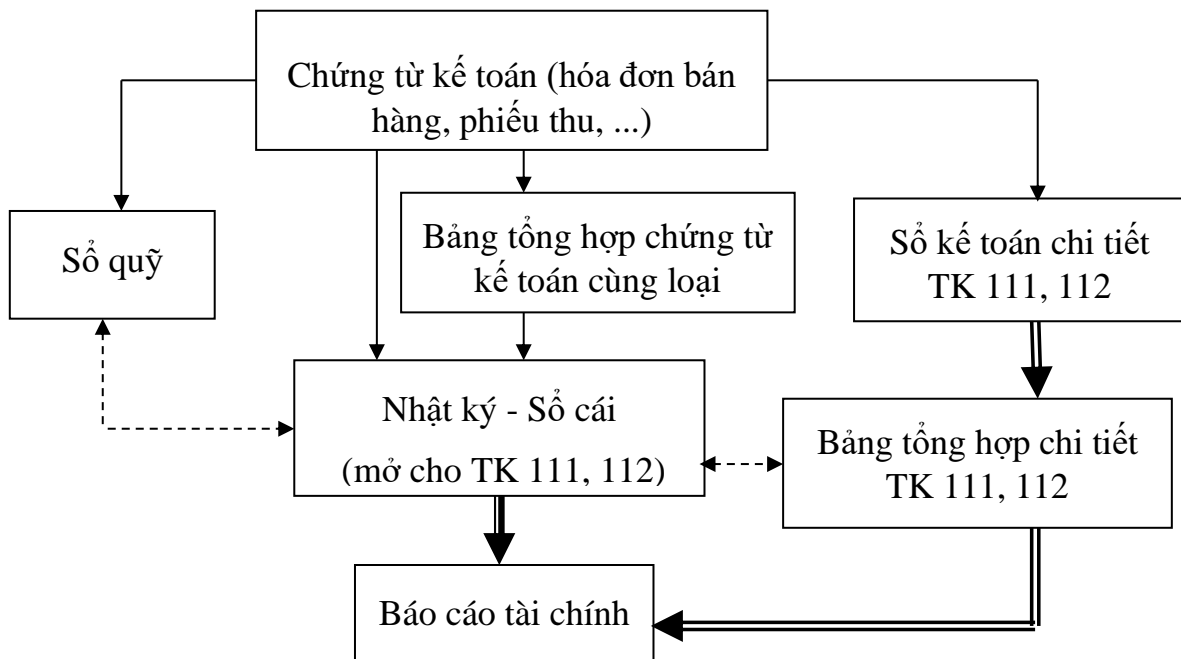
Nhật ký – Sổ cái

Theo hình thức Nhật ký - Sổ cái thường được vận dụng trong các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, nghiệp vụ kinh tế phát sinh ít, trình độ cán bộ quản lý và cán bộ kế toán không cao.

Theo hình thức sổ này thì toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian được phản ánh trên cùng một vài trang sổ Nhật ký - Sổ cái. Đây là sổ tổng hợp duy nhất. Toàn bộ các nghiệp tài khoản mà doanh nghiệp sử dụng sẽ được phản ánh trên Nhật kí sổ cái. Mỗi một chứng từ sẽ được phản ánh một dòng trên Nhật ký - sổ cái. Căn cứ để ghi vào sổ Nhật ký - Sổ Cái là các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại.

Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Nhật ký - Sổ Cái;
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



Ghi chú:

- Ghi hàng ngày →
- Ghi cuối tháng, định kỳ →
- Kiểm tra, đối chiếu ←

Sơ đồ 1.7: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký – Sổ cái

1.3.4. Hệ thống sổ sách kế toán vốn bằng tiền theo hình thức hình thức

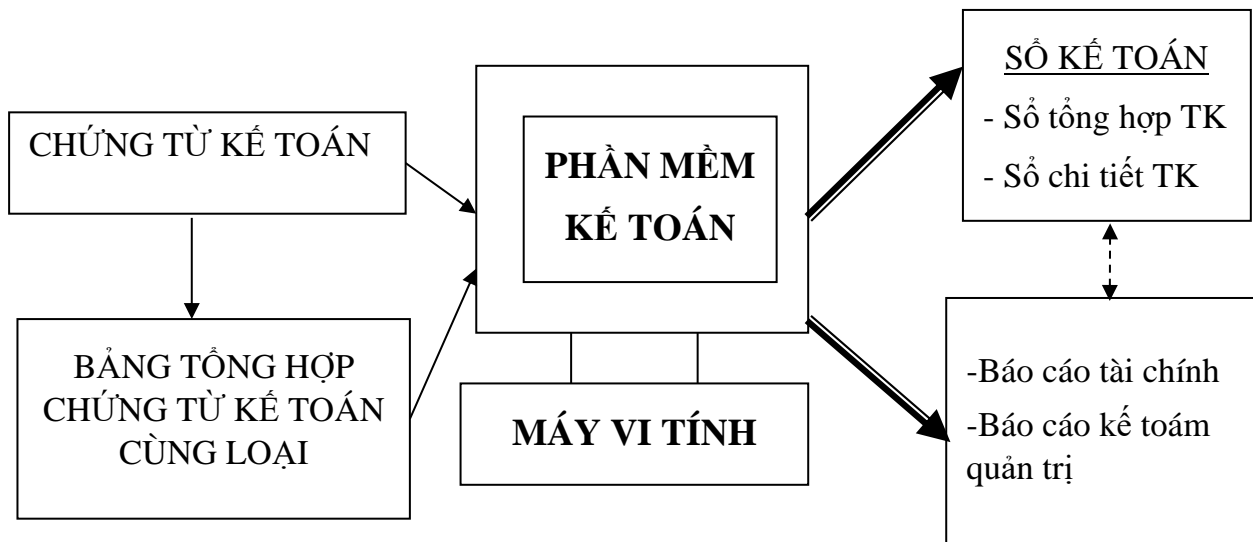
Kế toán máy

Đặc trưng cơ bản của Hình thức kế toán trên máy vi tính là công việc kế toán được thực hiện theo một chương trình phần mềm kế toán trên máy vi tính. Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong bốn hình thức kế toán hoặc kết hợp các hình thức kế toán quy định trên đây. Phần mềm kế toán không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán, nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán trên máy tính:

-Hàng ngày, kế toán căn cứ vào chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán.

-Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao rá khóa sổ (cộng sổ) và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu tổng hợp với số liệu chi tiết được thực hiện tự động và luôn đảm bảo chính xác, trung thực theo thông tin đã được nhập trong kỳ,. Người làm kế toán có thể kiểm tra, đối chiếu số liệu giữ sổ kế toán với báo cáo tài chính sau khi đã in ra giấy.



Ghi chú:

- Ghi hàng ngày →
- Ghi cuối tháng, định kỳ ==>
- Kiểm tra, đối chiếu ←- - - ->

Sơ đồ 1.8: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Kế toán máy

CHƯƠNG 2:

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT

2.1. Khái quát chung về Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

- **Tên tiếng Việt:** CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT
- **Tên giao dịch:** CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT
- **Tên viết tắt:** Sao Viet IB, LTTY
- **Địa chỉ:** Số 12A khu Ven1Ce 19 – ô số 01 lô số O2-06, khu đô thị Vinhomes Imperia, phường Thượng Lý, Quận Hồng Bàng, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam.
- **Người đại diện pháp lý:** (Ông) Nguyễn Đình Đức
- **Mã số thuế:** 0202060971
- **Số điện thoại:** 02253797668
- **Ngày hoạt động:** 12/04/2019

❖ **Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt được thành lập vào ngày 27 tháng 05 năm 2017, là doanh nghiệp hạch toán độc lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng theo mẫu quy định. Công ty có quyền tự chủ kinh doanh, tự chủ tài chính và chịu trách nhiệm pháp lý với mọi hoạt động của mình đối với luật pháp.

Công ty có chức năng hoạt động trên lĩnh vực liên quan đến sắt thép. Kể từ khi thành lập đến nay, công ty luôn hoàn thành kế hoạch và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước. Bên cạnh đó, công ty luôn phấn đấu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm bảo toàn, phát triển vốn và tài sản bổ sung, tích lũy thêm nguồn vốn cho kinh doanh. Được thành lập vào năm 2017, những năm đầu bước vào hoạt động sản xuất còn gặp nhiều khó khăn nhưng do có chiến lược và hướng đi đúng công ty đã từng bước phát triển và khẳng định trên con đường riêng của mình.

Cùng với sự mở rộng quan hệ giao lưu kinh tế giữa Việt Nam và các quốc gia trong khu vực, Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt cũng không

ngừng hoàn thiện, đổi mới máy móc, trang thiết bị, mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm khai thác và mở rộng thị trường.

❖ Đặc điểm hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Nắm được nhu cầu phát triển không ngừng của xã hội Công ty luôn tìm hướng kinh doanh đa dạng ngành nghề kinh doanh mới cho mình. Không tập trung quá sâu vào một ngành mà Công ty đã đa dạng nhiều ngành nhưng không vì thế mà lỏng lẻo trong công tác quản lý. Ngành nghề chính của công ty là:

Mã ngành	Mô tả	Ngành chính
4690	Bán buôn tổng hợp	N
4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	N
4229	Xây dựng công trình công ích khác.	N
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	N
4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	N
4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	N
4541	Bán mô tô, xe máy	N
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	N
7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	N
4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	N
4211	Xây dựng công trình đường sắt.	N
4311	Phá dỡ	N

2.1.2. Chức năng và nhiệm vụ của Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

2.1.2.1. Chức năng

- Trong sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt công ty phải đảm nhiệm những chức năng sau:

Tổ chức sản xuất kinh doanh theo đúng ngành nghề, mục đích đã được thành lập

Tiến hành các hoạt động xây dựng và công nghiệp trên khắp địa bàn cả nước.

Đảm bảo công ăn việc làm ổn định, cải thiện đời sống vật chất cho cán bộ công nhân viên trong công ty.

Bảo vệ doanh nghiệp, bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Tuân thủ các quy định của pháp luật, các chính sách của Nhà nước.

Bảo toàn vốn, phát triển vốn, thực hiện nhiệm vụ và nghĩa vụ đối với Nhà nước

Thực hiện phân phối theo kết quả lao động, chăm lo và không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên, bảo vệ doanh nghiệp, bảo vệ sản xuất, bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự an ninh và an toàn xã hội

Hàng năm nhà máy tổ chức nhiều đợt thi tay nghề, nâng bậc lương đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý, nâng cao tay nghề cho đội ngũ công nhân trong toàn nhà máy về trình độ văn hóa, khoa học, kỹ thuật và chuyên môn nghiệp vụ.

2.1.2.2. Nhiệm vụ

Xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và uy tín của công ty trên thị trường.

Nghiên cứu các đối thủ cạnh tranh để tìm ra những phương án nhằm nâng cao tính cạnh tranh cho công ty, đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh tốt nhất.

Thực hiện tốt các chính sách, quy định, đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ công nhân viên của công ty.

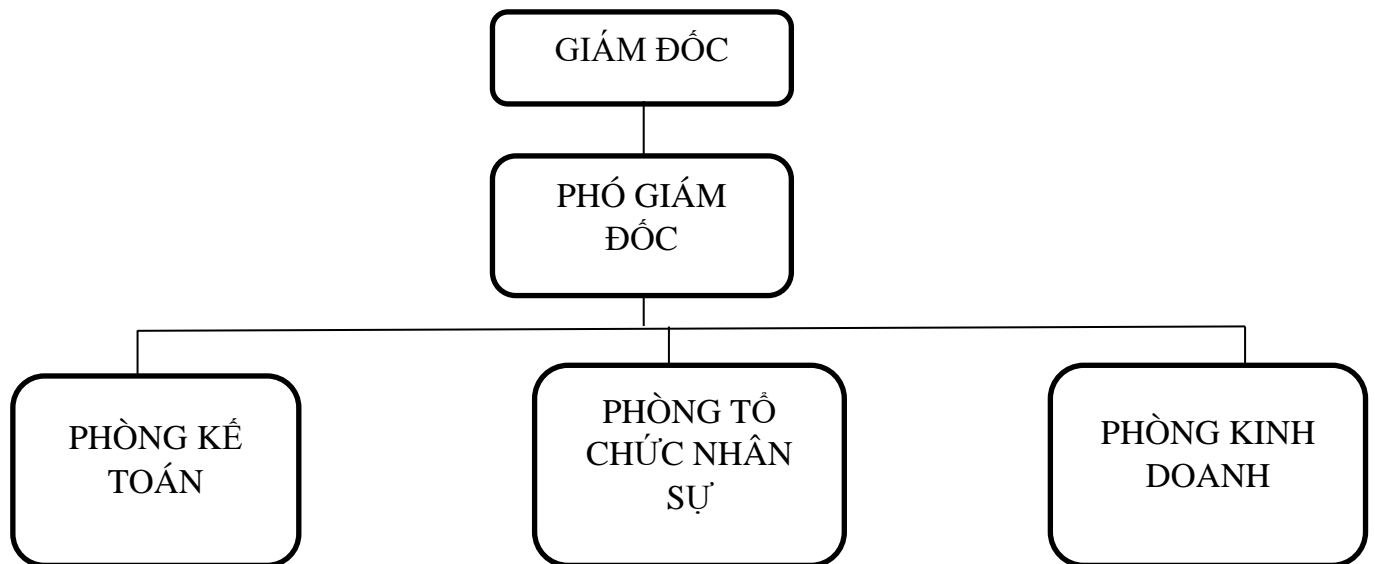
2.1.3. Tổ chức bộ máy quản lý tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

❖ Cơ cấu bộ máy quản lý:

Để đảm bảo khả năng thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh thì cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý trực tiếp với sự lãnh đạo từ trên xuống dưới, từ giám đốc đến các

phòng ban để thực hiện việc điều hành quản lý điều hành các hoạt động kinh doanh kinh doanh của công ty.

Bộ máy quản lý điều hành kinh doanh kinh doanh gọn nhẹ, đảm bảo chất lượng và trình độ kỹ thuật nghiệp vụ, đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận trong doanh nghiệp lấy hiệu quả kinh doanh kinh doanh là chính.



Sơ đồ 2.1: Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

❖ **Chức năng nhiệm vụ cơ bản của các bộ phận quản lý:**

-Giám đốc công ty:

+ Là người đứng đầu công ty là đại diện pháp nhân của công ty quản lý điều hành công ty theo định hướng và mục tiêu do Hội đồng quản trị đề ra.

+ Chịu trách nhiệm trước hội đồng quản trị về mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty điều hành công tác lao động, tiền lương, các chế độ về tiền lương, tuyển dụng lao động...

-Phó Giám đốc công ty:

+ Nhận nhiệm vụ từ Giám đốc công ty, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao phó.

+ Phụ trách công việc chung của phòng kinh doanh và phòng kế toán.

+ Thay mặt Giám đốc giải quyết các công việc nội vụ, đôn đốc thực hiện công việc được giao.

-Phòng Kế toán:

+ Làm công tác kiểm tra kiểm soát việc thực hiện các chế độ quản lý kinh tế, có trách nhiệm quản lý theo dõi toàn bộ nguồn vốn của Công ty.

+ Chức năng tham mưu giúp việc cho Giám đốc, thông báo kịp thời cho Giám đốc về tình hình luân chuyển và sử dụng vốn, tăng cường công tác quản lý để việc sử dụng vốn mang lại hiệu quả cao.

+ Báo cáo tình hình tài chính với các cơ quan chức năng của Nhà nước.

+ Xây dựng kế hoạch Tài chính của Công ty; Quản lý toàn bộ hệ thống kế toán, sổ sách hàng ngày, phân tích kết quả hoạt động kinh doanh.

+ Xác định về tình vốn hiện có của Công ty và sự biến động của các loại tài sản. Trong đó, Kế toán trưởng có nhiệm vụ chỉ đạo nhân viên trong phòng kế toán hạch toán theo đúng chế độ chuẩn mực Nhà nước quy định.

- Phòng tổ chức nhân sự:

+ Là phòng ban tham mưu cho giám đốc về công tác nhân sự, nhân công, trả lương cho nhân viên, công nhân tham gia sản xuất đầy đủ, giải quyết các vấn đề nhân sự...

-Phòng kinh doanh:

+ Giúp giám đốc hoạch định chiến lược kinh doanh của công ty.

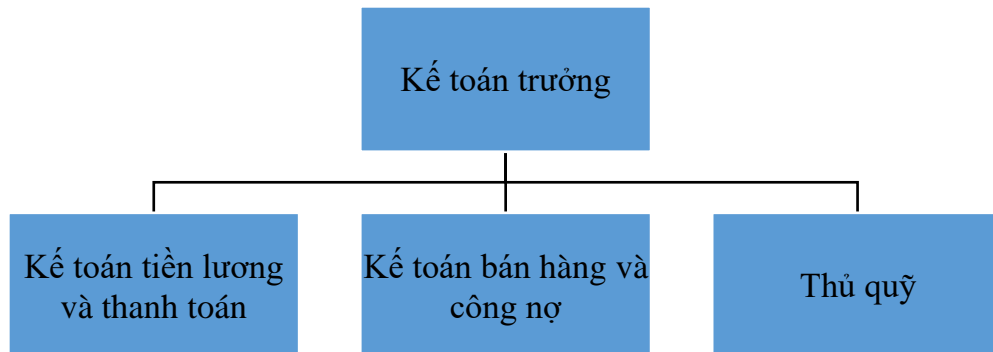
+ Khai thác khách hàng, tìm việc và kí kết hợp đồng kinh tế, phụ trách việc hoàn thiện các thủ tục thanh toán công nợ, cũng như các tài liệu công nợ, nghiệm thu phương án kinh doanh, bàn giao tài liệu... đồng thời phối hợp với phòng kế toán để xác định chính xác số công nợ của khách hàng, có kế hoạch thu nợ và khai thác khách hàng.

+ Là công ty TNHH nên việc giao hàng đúng hạn, đúng mẫu mã chất lượng là việc vô cùng quan trọng. Vì vậy phòng giao nhận luôn có người túc trực và sẵn sàng đi lấy hàng và giao hàng bất cứ khi nào khách yêu cầu.

2.1.4. Tổ chức bộ máy kế toán và chính sách kế toán áp dụng tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

❖ Tổ chức bộ máy kế toán

Bộ máy kế toán của công ty được tổ chức theo mô hình tập trung. Phòng kế toán hạch toán mọi nghiệp vụ kế toán liên quan đến công ty, thực hiện mọi công tác kế toán nhận và xử lý chứng từ luân chuyển, ghi chép tổng hợp và lập báo cáo tài chính.



Sơ đồ 2.2: Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

❖ Chức năng nhiệm vụ của từng nhân viên

-Kế toán trưởng

➤ Chức năng:

+ Tổ chức công tác kế toán và bộ máy kế toán phù hợp với tổ chức kinh doanh của công ty.

+ Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc công ty về các công việc thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Kế toán trưởng.

➤ Nhiệm vụ:

+ Thực hiện các quy định của pháp luật về kế toán, tài chính trong đơn vị kế toán:

+ Tổ chức điều hành bộ máy kế toán theo quy định của Luật kế toán và phù hợp với hoạt động của công ty

+ Nộp tiền thuế với các Môn bài

+ Thực hiện các bút toán đầu năm tài chính như: kết chuyển lãi lỗ năm tài chính cũ

- + Hạch toán chi phí thuế môn bài năm tài chính mới.
- + Tiến hành thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán, các chứng từ kế toán thông qua các nghiệp vụ kinh tế phát sinh công việc của kế toán tổng hợp
- + Lập Báo cáo tài chính
 - Quyền hạn:
 - + Kế toán trưởng có quyền độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán.
 - + Có ý kiến bằng văn bản với Giám đốc công ty về việc tuyển dụng, tuyên chuyên, tăng lương, khen thưởng, kỷ luật người làm kế toán, thủ kho, thủ quỹ ...
 - + Yêu cầu các bộ phận liên quan trong công ty cung cấp đầy đủ, kịp thời tài liệu liên quan đến công việc kế toán và giám sát tài chính của Kế toán trưởng

-Kế toán thanh toán và tiền lương:

- Nhiệm vụ:
 - + Tính chính xác số tiền BHXH, BHYT, KPCĐ vào chi phí và thu từ thu nhập của người lao động.
 - + Trả lương kịp thời cho người lao động, giám sát tình hình sử dụng quỹ lương, cung Ghi chép phản ánh kịp thời số lượng thời gian lao động, chất lượng sản cấp tài liệu cho các phòng quản lý, chức năng, lập kế hoạch quỹ lương kỳ sau.
 - + Tính và phân bổ chính xác đối tượng, tính giá thành
 - + Phân tích tình hình sử dụng quỹ lương, quỹ BHXH, BHYT, KPCĐ, đề xuất biện pháp tiết kiệm quỹ lương, cung cấp số liệu cho kế toán tổng hợp và các bộ phận quản lý khác.
 - + Lập báo cáo về lao động, tiền lương, BHXH, BHYT, KPCĐ thuộc phạm vi trách nhiệm của kế toán. Tổ chức phân tích tình hình sử dụng lao động, quỹ tiền lương, quỹ BHXH, quỹ BHYT, KPCĐ đề xuất các biện pháp khai thác có hiệu quả tiềm năng lao động, tăng năng suất lao động.

-Kế toán bán hàng và công nợ:

- Nhiệm vụ: Nhận hợp đồng kinh tế của các bộ phận:
 - + Theo dõi chi tiết xuất nhập và tồn kho hàng hoá, cuối tháng cần có chứng từ gốc để lập báo cáo tổng hợp nhập xuất, tồn kho hàng hoá. Theo dõi doanh thu, giá vốn và xác định kết quả kinh doanh.

- + Kiểm tra nội dung, các điều khoản trong hợp đồng có liên quan đến điều khoản thanh toán
- + Thêm mã khách hàng, mã nhà cung cấp mới vào Solomon đối với các khách hàng mới
- + Sửa mã trên đối với khách hàng, nhà cung cấp có sự chuyển nhượng hoặc thay đổi
- + Vào mã hợp đồng trong Phần mềm quản lý Tài chính kế toán để theo từng hợp đồng của từng khách hàng

-Thủ quỹ:

- + Quản lý tiền mặt của công ty, hàng ngày căn cứ vào phiếu thu chi do kế toán tiền mặt đưa sang để xuất hoặc nhập quỹ tiền mặt, ghi sổ quỹ phần thu chi. Sau đó tổng hợp đối chiếu thu chi với kế toán tiền mặt.
- + Cuối tháng cùng với kế toán trưởng và giám đốc tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt tại kết.

2.1.5 Vận dụng chính sách kế toán tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Công ty thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản, chế độ chứng từ theo quy định về hệ thống tài khoản do Bộ tài chính ban hành theo thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC.

- **Niên độ kế toán** bắt đầu từ ngày 01/01 kết thúc vào ngày 31/12 cùng năm.
- **Đơn vị tiền tệ:** Đồng Việt Nam, đơn vị tính: đồng
- **Phương pháp tính thuế GTGT:** theo phương pháp khấu trừ.
- **Phương pháp tính giá xuất kho:** Theo phương pháp bình quân liên hoàn.
- **Phương pháp hạch toán hàng tồn kho:** Theo phương pháp kê khai thường xuyên.
- **Phương pháp khấu hao:** Phương pháp khấu hao đường thẳng.

2.1.5.1. Hệ thống sổ sách kế toán và hình thức kế toán áp dụng tại công ty

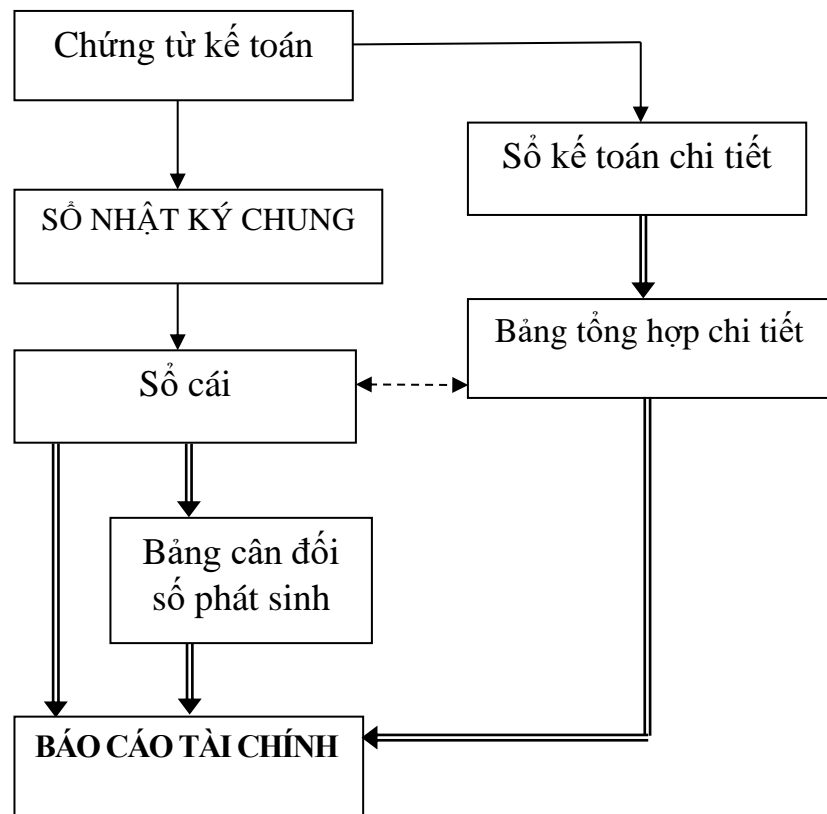
- Là một đơn vị kinh doanh với quy mô vừa và nhỏ, nghiệp vụ kinh tế phát sinh khá nhiều, do đó để hệ thống hóa và tính các chỉ tiêu kế toán theo yêu cầu quản lý, đồng thời có đội ngũ kế toán tương đối đồng đều về mặt chuyên môn, bởi

đều được đào tạo qua các trường lớp từ bậc trung học đến đại học. Vì vậy đơn vị chọn hình thức kế toán: “Nhật ký chung”.

- Đặc trưng cơ bản của hình thức nhật ký chung: Tất cả các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đều được ghi vào sổ nhật ký, mà trọng tâm là nhật ký chung, theo trình tự thời gian phát sinh và theo nội dung kinh tế (định khoản kế toán) của nghiệp vụ đó. Sau đó lấy số liệu trên sổ Nhật ký chung để ghi sổ cái theo từng nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

❖ *Sổ sách sử dụng:*

- Sổ nhật ký chung.
- Sổ chi tiết TK131, 112...
- Sổ cái các TK 511, 515, 111, 112, 131,331, 632, 911 ...



Ghi chú:

- Ghi hàng ngày →
- Ghi cuối tháng, định kỳ ==>
- Kiểm tra, đối chiếu ←----->

Sơ đồ 2.3: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

- Hàng ngày căn cứ vào các hóa đơn chứng từ, mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh đều được ghi vào sổ Nhật ký chung và sổ thẻ kế toán chi tiết theo trình tự thời gian phát sinh và theo nội dung kinh tế để ghi vào sổ cái từng nghiệp vụ kinh tế phát sinh, từ đó lập các sổ khác có liên quan. Từ sổ nhật ký chung hàng ngày các nghiệp vụ phát sinh được ghi vào sổ cái từng tài khoản.

Cuối kỳ, căn cứ vào bảng tổng hợp chi tiết lập bảng tổng hợp chi tiết các tài khoản, kế toán tiến hành cộng số liệu trên sổ cái để lập bảng cân đối số phát sinh. Sau khi đã kiểm tra, đối chiếu, khớp đúng số liệu ghi trên sổ cái và bảng tổng hợp chi tiết, số liệu từ bảng cân đối phát sinh và bảng tổng hợp chi tiết được dùng để lập báo cáo tài chính.

Về nguyên tắc, tổng số phát sinh nợ và tổng số phát sinh có trên bảng cân đối số phát sinh phải bằng tổng số phát sinh nợ và số phát sinh có trên sổ Nhật ký chung.

2.1.5.2. Tổ chức lập và phân tích báo cáo kế toán.

❖ *Tổ chức hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp bao gồm:*

- Bảng cân đối tài khoản.
- Báo cáo tình hình tài chính - Mẫu B01a-DNN.
- Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh- Mẫu B02-DNN.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ- Mẫu B03-DNN.
- Thuyết minh báo cáo tài chính- Mẫu B09-DNN.

Ngoài ra công ty còn lập các báo cáo kế toán khác theo yêu cầu của Nhà nước như báo cáo thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp ... và theo yêu cầu quản trị của doanh nghiệp như: Bảng cân đối số phát sinh, ...

2.2 Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt do tính chất hoạt động kinh doanh, các các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến tiền sử dụng 2 tài khoản: TK 111 (Tiền mặt tại quỹ) và TK112 (Tiền gửi ngân hàng)

2.2.1. Kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt chỉ có tiền mặt là Việt Nam đồng, không có tiền ngoại tệ, tiền vàng bạc, đá quý. Tiền mặt tại quỹ của công ty được bảo quản an toàn luôn phải chấp hành đầy đủ các quy chế, chế độ quản lý lưu thông tiền tệ của Nhà nước quy định.

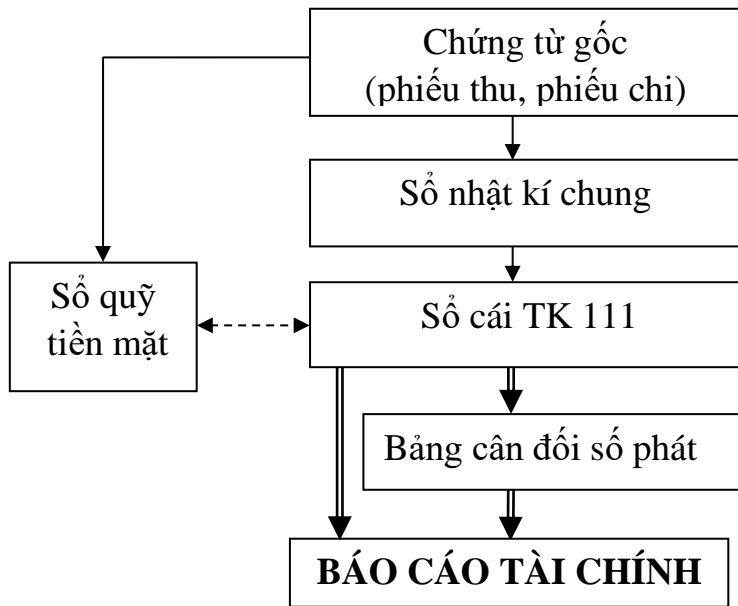
2.2.1.1. Chứng từ sử dụng

- Hóa đơn GTGT.
- Giấy đề nghị thanh toán.
- Giấy đề nghị tạm ứng.
- Phiếu thu, phiếu chi...

2.2.1.2 Tài khoản sử dụng

- Công ty sử dụng TK 111 phản ánh tình hình Thu – Chi – Tồn quỹ tiền mặt.

2.2.1.3 Trình tự hạch toán tiền mặt tại công ty



Ghi chú:

- Ghi hàng ngày →
- Ghi cuối tháng, định kỳ ⇒
- Kiểm tra, đối chiếu ⇄

Sơ đồ 2.4: Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

2.2.1.4. Ví dụ minh họa

Ví dụ 1: Ngày 15/11/2022, theo hóa đơn GTGT số 0000825 bán hàng cho Ông Bùi Văn Bình – Lưu Kiếm – Thủy Nguyên, tổng giá thanh toán 15.675.000 đồng, đã thanh toán bằng tiền mặt.

Biểu đồ 2.1: Hóa đơn GTGT 0000825

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG					
Bản thể hiện của hóa đơn điện tử				Ký hiệu: 1C22TYY	
Ngày 15 tháng 11 năm 2022				Số: 0000825	
Mã của cơ quan thuế: 00634E820CA01A4A66A87C8C91293AFA82					
Tên đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT					
Mã số thuế: 0202060971					
Địa chỉ trụ sở chính: Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng					
Số tài khoản: 1020100002058746. Tại Ngân hàng TMCP Vietinbank - PGD Thượng Lý - Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Ông Bùi Văn Bình					
Tên đơn vị:					
Mã số thuế:					
Địa chỉ: Lưu Kiếm – Thủy Nguyên – Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: TM Số tài khoản:.....					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Thép hình I1500	Kg	1.000	14.250	14.250.000
Cộng tiền hàng:					14.250.000
Thuế GTGT : 10%			Tiền thuế GTGT:		1.425.000
Tổng cộng tiền thanh toán					15.675.000
Số tiền viết bằng chữ: Mười lăm triệu, sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn .					
Người mua hàng			Người bán hàng		
(Ký và ghi rõ họ, tên)			(Ký và ghi rõ họ, tên)		
Ký bởi: CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT Ký ngày: 15/11/2022					

Biểu số 2.2: Phiếu thu số 574

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

Mẫu số 01 – TT
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

PHIẾU THU

Ngày 15 tháng 11 năm 2022

Số: 574

Nợ TK 111: 15.675.000

Có TK 511: 14.250.000

Có TK 333: 1.425.000

Họ và tên người nộp tiền: Ông Bùi Văn Bình.

Địa chỉ: Lưu Kiếm – Thủy Nguyên – Hải Phòng.

Lý do chi: Thu tiền bán hàng của Ông Bùi Văn Bình.

Số tiền: 15.675.000 đồng.

Viết bằng chữ: Mười lăm triệu, sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn.

Kèm theo:01.....Chứng từ gốc.....HĐGTGT 0000825

Ngày 15 tháng 11 năm 2022

Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập phiếu	Người nộp tiền	Thủ quỹ
(Ký, họ tên, đóng dấu)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): *Mười lăm triệu, sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn*.

+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng, bạc, đá quý)

+ Số tiền quy đổi.....

Ví dụ 2: Ngày 25/11/2022, công ty chi tiền tiếp khách ở bộ phận quản lý, tổng số tiền là 5.400.000 đồng bằng tiền mặt.

Biểu số 2.3: Hóa đơn GTGT số 0000386

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG					
Bản thể hiện của hóa đơn điện tử				Ký hiệu: 1C22THN	
Ngày 25 tháng 11 năm 2022				Số: 0000386	
<i>Mã của cơ quan thuế: 00634E820CA01A4A66A87C8C91293AFA82</i>					
Đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hồng Nguyệt					
Địa chỉ: 14/7 Trần Phú – Lương Khánh Thiện – Ngô Quyền - Hải Phòng					
Số tài khoản:					
Điện thoại:MS thuế: 0202233800					
Họ tên người mua hàng: Nguyễn Thị Chén					
Tên đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT					
Mã số thuế: 0202060971					
Địa chỉ trụ sở chính: Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng					
Số tài khoản: 1020100002058746. Tại Ngân hàng TMCP Vietinbank - PGD Thượng Lý - Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: TMSố tài khoản:.....					
STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị Tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Tiếp khách ăn uống				5.000.000
Cộng tiền hàng:					5.000.000
Thuế GTGT: 8%		Tiền thuế GTGT:			400.000
Tổng cộng tiền thanh toán:					5.400.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Năm triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn/.</i>					
Người mua hàng (Ký và ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký và ghi rõ họ, tên)		
<p style="text-align: center;"><i>Ký bởi: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HỒNG NGUYỆT</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Ký ngày: 25/11/2022</i></p>					

Biểu số 2.4: Phiếu chi số 495

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

Mẫu số: 02 – TT
(Ban hành theo TT 133/2016/QĐ- BTC
Ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng BTC)

PHIẾU CHI

Ngày 25 tháng 11 năm 2022

Số: 495
Nợ TK 642: 5.000.000
Nợ TK 133: 400.000
Có TK 111: 5.400.000

Họ và tên người nhận tiền: Lê Hải Triều

Địa chỉ: Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hồng Nguyệt

Lý do chi: Chi tiền tiếp khách cho Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hồng Nguyệt

Số tiền: 5.400.000 đồng

Viết bằng chữ: Năm triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn.

Kèm theo: Chứng từ gốc.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022

Giám đốc	Kế toán trưởng	Thủ quỹ	Người lập phiếu	Người nhận tiền
<i>(Ký, họ tên, đóng dấu)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Năm triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....


+Số tiền quy đổi.....

Ví dụ 3: Ngày 10/12/2022, chị Nguyễn Thị Chén – Phòng kế toán, rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt, số tiền: 100.000.000 đồng.

Biểu số 2.5: Giấy rút tiền số 621

	Liên 2/ Copy 2 Số/ No 621 Giao người nhận Depositors copy	
GIẤY RÚT TIỀN Cash Deposit Slip Ngày/Date: 10/12/2022		
Tài khoản có/ Credit A/C No: 1020100002058746		
Tên tài khoản/ Account name: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt		
Số tiền bằng chữ/ Inword: <i>Một trăm triệu đồng chẵn.</i>	Số tiền bằng số (Amount in figures) 100.000.000	
Người rút tiền/ Deposited by: Nguyễn Thị Chén		
Địa chỉ/ Address: Phòng kế toán		
Tại ngân hàng/ with bank: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM.		
Nội dung rút/ Remarks: Rút tiền từ tài khoản.		
Người rút tiền Depositors signature	Giao dịch viên Teller	Kiểm soát viên Supervisor

Biểu số 2.6: Giấy báo nợ số 691

 <p>Vietcombank Together for the future</p>	<p>GIẤY BÁO NỢ 10/12/2022</p>	<p>Số: 691 Mã GDV: PHUCDTQTO Mã KH: 594256</p>
<p>Kính gửi: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt Mã số thuế: 0202060971</p>		
<p>Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi Nợ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:</p>		
<p>Số tài khoản ghi Nợ: 1020100002058746</p>		
<p>Số tiền bằng số: 100.000.000</p>		
<p>Số tiền bằng chữ: <i>Một trăm triệu đồng chẵn./</i></p>		
<p>Nội dung: ## Rút tiền từ tài khoản ##</p>		
<p>Giao dịch viên</p>	<p>Kiểm soát</p>	

Biểu số 2.7: Phiếu thu số 621

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

Mẫu số: 01 – TT
(Ban hành theo TT 133/2016/QĐ- BTC
Ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng BTC)

PHIẾU THU

Ngày 10 tháng 12 năm 2022

Số: 621
Nợ TK 111: 100.000.000
Có TK 112: 100.000.000

Họ tên người nộp tiền : **Nguyễn Thị Chén**

Địa chỉ : Phòng kế toán - Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Lý do nộp: Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt.

Số tiền : 100.000.000 đồng.

Viết bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn.

Kèm theo: 01 chứng từ gốc

Ngày 10 tháng 12 năm 2022

Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập phiếu	Người nộp tiền	Thủ quỹ
(Ký, họ tên, đóng dấu)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Một trăm triệu đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

Ví dụ 4: Ngày 18/12/2022, theo hóa đơn GTGT số 0004114, Công ty TNHH MTV Sửa chữa Ô tô Hải Phòng sửa ô tô cho công ty với trị giá chưa bao gồm thuế GTGT 10%: 8.650.000 đồng, thanh toán bằng tiền mặt.

Biểu số 2.8: Hóa đơn GTGT số 0004114

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG					
Bản thể hiện của hóa đơn điện tử				Ký hiệu: 1C22TTV	
Ngày 18 tháng 12 năm 2022				Số: 0004114	
<i>Mã của cơ quan thuế: 00634E820CA01A4A66A87C8C91293AFA82</i>					
Tên đơn vị: Công ty TNHH MTV Sửa chữa Ô tô Hải Phòng					
Mã số thuế: 0201568603					
Địa chỉ: Lô KB2.5, KCN Đình Vũ, Đông Hải 2, Quận Hải An, Hải Phòng					
Số tài khoản: 034 01 01 000087 1- TMCP Hàng Hải - CN Ngô Quyền - Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Nguyễn Thị Chén					
Tên đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT					
Mã số thuế: 0202060971					
Địa chỉ trụ sở chính: Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng					
Số tài khoản: 1020100002058746. Tại Ngân hàng TMCP Vietinbank - PGD Thượng Lý - Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: TMSố tài khoản:.....					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Sửa chữa xe Madaz 4 chỗ				8.650.000
Cộng tiền hàng:					8.650.000
Thuế GTGT: 10%			Tiền thuế GTGT:		865.000
Tổng cộng tiền thanh toán:					9.515.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Chín triệu, năm trăm mười lăm nghìn đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng (Ký và ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký và ghi rõ họ, tên)		
Ký bởi: CÔNG TY TNHH MTPSỬA CHỮA Ô TÔ HẢI PHÒNG Ký ngày: 18/12/2022					

Biểu số 2.9: Phiếu chi số 518

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

Mẫu số: 02 – TT
(Ban hành theo TT 133/2016/QĐ- BTC
Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

PHIẾU CHI

Ngày 18 tháng 12 năm 2022

Số: 518

Nợ TK 334: 9.515.000

Có TK 111: 9.515.000

Họ và tên người nhận tiền: Nguyễn Văn Hùng

Địa chỉ: Phòng Kinh doanh

Lý do chi: Thanh toán tiền sửa chữa xe Madaz 4 chỗ

Số tiền: 9.515.000 đồng

Viết bằng chữ: Chín triệu, năm trăm mười lăm nghìn đồng.

Kèm theo: Chứng từ gốc.

Ngày 18 tháng 12 năm 2022

Giám đốc	Kế toán trưởng	Thủ quỹ	Người lập phiếu	Người nhận tiền
<i>(Ký, họ tên, đóng dấu)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>

+ Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Chín triệu, năm trăm mười lăm nghìn đồng.

+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+ Số tiền quy đổi.....

Biểu số 2.11: Phiếu thu số 652

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

Mẫu số: 01 – TT
(Ban hành theo TT 133/2016/QĐ- BTC
Ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng BTC)

PHIẾU THU

Ngày 29 tháng 12 năm 2022

Số: 652

Nợ TK 111: 8.497.500

Có TK 131: 8.497.500

Họ tên người nộp tiền: Vũ Văn Hà

Địa chỉ: Minh Đức, Thủy Nguyên, Hải Phòng.

Lý do nộp: Thu tiền hàng của Công ty TNHH Minh Liên.

Số tiền: 8.497.500 đồng.

Viết bằng chữ: Tám triệu, bốn trăm chín mươi bảy nghìn, năm trăm đồng chẵn.

Kèm theo: 01 chứng từ gốc: theo HĐ GTGT số 0000930

Ngày 29 tháng 12 năm 2022

Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập phiếu	Người nộp tiền	Thủ quỹ
(Ký, họ tên, đóng dấu)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền(Viết bằng chữ): Tám triệu, bốn trăm chín mươi bảy nghìn, năm trăm đồng chẵn.

+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng, bạc, đá quý).....

+ Số tiền quy đổi.....

Ví dụ 6: Ngày 31/12/2022: Chi trả tiền lương cho cán bộ công nhân viên tháng 12 năm 2022 số tiền: 82.910.000 đồng.

Biểu số 2.12: Phiếu chi số 536

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý, Hồng
Bàng, Hải Phòng

Mẫu số: 02 – TT
(Ban hành theo TT 133/2016/QĐ- BTC
Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

PHIẾU CHI

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Số: 536

Nợ TK 334: 82.910.000

Có TK 111: 82.910.000

Họ và tên người nhận tiền: Lê Thị Thủy

Địa chỉ: Phòng Tài Chính – Kế Toán

Lý do chi: Chi tiền lương cho CBCNV T12/2022

Số tiền: 82.910.000 đồng

Viết bằng chữ: Tám mươi hai triệu, chín trăm mười nghìn đồng.

Kèm theo: Chứng từ gốc.

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Giám đốc	Kế toán trưởng	Thủ quỹ	Người lập phiếu	Người nhận tiền
<i>(Ký, họ tên, đóng dấu)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Tám mươi hai triệu, chín trăm mười nghìn đồng.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng

Mẫu số 02-LĐTL
(Ban hành theo TT số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016
Của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

BẢNG THANH TOÁN TIỀN LƯƠNG

Tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: đồng.

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương đóng BH	Lương Hợp đồng	Tiền lương						Thực lĩnh	Kí nhận
					Lương thời gian		Tiền bảo hiểm (10,5%)					
					Công	Tiền	BHXH 8%	BHYT 1,5%	BHTN 1%	Cộng		
...	
5	Nguyễn Văn Ban	Nhân viên	8.100.000	8.100.000	27	8.100.000	648.000	121.500	55.000	824.500	7.275.500	
6	Lê Văn Phong	Nhân viên	6.650.000	6.650.000	27	6.650.000	360.000	67.500	45.000	472.500	6.177.500	
...	
	TỔNG CỘNG		89.420.000	89.420.000		89.420.000	4.960.000	930.000	610.000	6.510.000	82.910.000	

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu số 2.13: Bảng thanh toán lương tháng 12 năm 2022

Biểu số 2.14: Trích từ sổ Nhật ký chung

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

Mẫu số: S03a- DNNN
(Ban hành theo TT số 133/2016/TT- BTC ngày
26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

SỔ NHẬT KÝ CHUNG

Năm: 2022

Đơn vị tính: đồng.

Ngày ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	SH TK	Số Phát sinh	
	Số	Ngày			Nợ	Có
		
15/11	HD825 PT574	15/11	Bán hàng, thu tiền mặt	111	15.675.000	
				511		14.250.000
				333		1.425.000
		
25/11	PC495 HD386	25/11	Chi tiếp khách	642	5.000.000	
				133	400.000	
				111		5.400.000
		
05/12	HD930	05/12	Bán hàng chưa thu tiền	131	8.497.500	
				511		7.725.000
				333		772.500
		
10/12	PT621 BN691	10/12	Rút tiền gửi nhập quỹ	111	100.000.000	
				112		100.000.000
		
18/12	HD4114 PC518	18/12	Chi phí sửa xe ô tô 15A 531.10	642	8.650.000	
				133	865.000	
				111		9.515.000
29/12	HD930 PT652	29/12	Thu tiền hàng	111	8.497.500	
				131		8.497.500
		
31/12	PC536 BLT12	31/12	Chi lương tháng 12	334	82.910.000	
				111		82.910.000
		
Tổng cộng					118.762.577.136	118.762.577.136

Người ghi sổ
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Ngày 31 tháng 12 năm 2022
Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu số 2.15: Trích từ sổ cái TK 111

Mẫu số: S03b- DNN

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

(Ban hành theo TT số 133/2016/TT- BTC ngày
26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

SỔ CÁI

TK 111 – Tiền mặt tại quỹ
Năm 2022

Đơn vị tính: đồng.

Ngày ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	TK đối ứng	Số tiền	
	Số	Ngày			Nợ	Có
			Số dư đầu kỳ		98.652.471	
			Số phát sinh			
		
15/11	PT574	15/11	Bán hàng thu tiền mặt	511	14.250.000	
				333	1.425.000	
		
25/11	PC495	25/11	Chi tiếp khách	642		5.000.000
				133		400.000
		
10/12	PT621	10/12	Rút từ TK	112	100.000.000	
		
18/12	PC518	18/12	Chi phí sửa xe	642		8.650.000
				133		865.000
			...			
30/12	PT652	30/12	Thu tiền hàng	131	8.497.500	
			...			
31/12	PC536	31/12	Chi lương tháng 12	334		82.910.000
		
			Cộng phát sinh		10.897.562.412	10.497.265.412
			Số dư cuối kỳ		498.949.471	

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Người ghi sổ
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Số 02-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng

SỔ QUỸ TIỀN MẶT

Tài khoản 111 – Tiền mặt - Việt Nam Đồng

Năm 2022

DVT: đồng

Ngày ghi sổ	Số chứng từ		Diễn giải	TK đối ứng	Số tiền		
	Thu	Chi			Thu	Chi	Tồn
			Số dư đầu kỳ				98.652.471
		
15/11	574		Bán hàng thu bằng TM	511	14.250.000		572.991.560
			...	333	1.425.000		587.241.560
25/11		415	Chi tiếp khách	642		5.000.000	461.268.554
			...	133		400.000	451.268.554
10/12	621		Rút ngân hàng nhập quỹ	112	100.000.000		560.145.223
			...				
18/12		518	Chi phí sửa xe ô tô	642		8.650.000	473.258.290
			...	133		865.000	472.393.290
29/12	652		Thu tiền hàng	131	8.497.500		584.735.261
			...				
31/12		536	Chi lương tháng 12	334		82.910.000	508.732.154
			...				
			Tổng cộng		10.897.562.412	10.497.265.412	
			Số dư cuối kỳ				498.949.471

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu số 2.16: Trích từ sổ quỹ tiền mặt

2.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

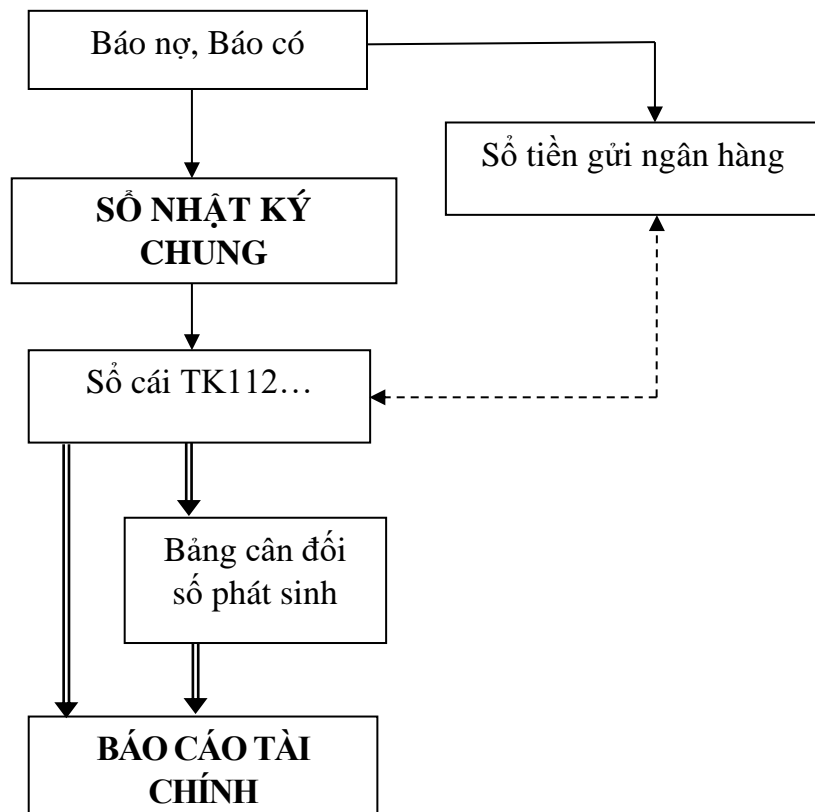
2.2.2.1. Chứng từ sử dụng

- Ủy nhiệm thu.
- Ủy nhiệm chi.
- Giấy báo nợ.
- Giấy báo có.
- Các chứng từ khác liên quan.

2.2.2.2. Tài khoản sử dụng

- Công ty sử dụng TK 112 phản ánh tình hình tiền gửi ngân hàng của công ty.

2.2.2.3. Trình tự hạch toán tiền mặt tại công ty



Ghi chú:

- Ghi hàng ngày →
- Ghi cuối tháng, định kỳ →
- Đối chiếu, kiểm tra ↔

Sơ đồ 2.5: Trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng

2.2.2.4. Ví dụ minh họa

Ví dụ 1: Ngày 04/11/2022, theo hóa đơn GTGT số 0000754 bán hàng cho Công ty TNHH Sao Mai, tổng giá thanh toán 55.205.700 đồng, khách hàng đã thanh toán bằng hình thức chuyển khoản

Biểu số 2.17: Hóa đơn GTGT số 0000754

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG					
Bản thể hiện của hóa đơn điện tử				Ký hiệu: 1C22TYT	
Ngày 04 tháng 11 năm 2022				Số: 0000754	
<i>Mã của cơ quan thuế: 00634E820CA01A4A66A87C8C91293AFA82</i>					
Tên đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT					
Mã số thuế: 0202060971					
Địa chỉ trụ sở chính: Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng					
Số tài khoản: 1020100002058746. Tại Ngân hàng TMCP Vietinbank - PGD Thượng Lý - Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng:					
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH SAO MAI					
Mã số thuế: 0200392298					
Địa chỉ: Số 342 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK..... Số tài khoản:.....					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Thép hình I1500	Kg	1.180	14.250	16.815.000
2	Thép hình I200	Kg	2.160	15.450	33.372.000
Cộng tiền hàng					50.187.000
Thuế GTGT : 10%			Tiền thuế GTGT		5.018.700
Tổng cộng tiền thanh toán					55.205.700
Số tiền viết bằng chữ: <i>Năm mươi lăm triệu. Hai trăm linh năm nghìn, bảy trăm đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng (Ký và ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký và ghi rõ họ, tên)		
Ký bởi: CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT Ký ngày: 04/11/2022					

Biểu số 2.18: Giấy báo có số 573



GIẤY BÁO CÓ
04/11/2022

Số: 573
Mã GDV:
PHUCDTQTO
Mã KH: 594256

Kính gửi: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Mã số thuế: 0202060971

Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi CÓ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi CÓ: 1020100002058746

Số tiền bằng số: 55.025.700

Số tiền bằng chữ: Năm mươi lăm triệu. Hai trăm linh năm nghìn, bảy trăm đồng chẵn .

Nội dung: ##Công ty TNHH Sao Mai trả tiền theo hóa đơn số 825##

Giao dịch viên

Kiểm soát

Ví dụ 2: Ngày 18/11/2022, Công ty mua 5.000 kg thép ống mạ kẽm D24 của Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Thiên Long. Theo HĐ GTGT số 0008305 với trị giá hàng mua chưa thuế GTGT 10% là 122.750.000 đồng, đơn giá mua trên hóa đơn GTGT là 24.550 đ/kg. Công ty thanh toán tiền hàng bằng chuyển khoản.

Biểu số 2.19: Hóa đơn GTGT số 0008305

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG					
Bản thể hiện của hóa đơn điện tử			Ký hiệu: 1C22TTL		
Ngày 18 tháng 11 năm 2022			Số: 0008305		
<i>Mã của cơ quan thuế: 00634E820CA01A4A66A87C8C91293AFA82</i>					
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG THIÊN LONG					
Mã số thuế: 0201258231					
Địa chỉ: Số 77/12/162 Trung Lực, Phường Đằng Lâm, Quận Hải An, TP. Hải Phòng					
Điện thoại: 0201258231					
Số tài khoản:					
Họ tên người mua hàng:					
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT					
Mã số thuế: 0202060971					
Địa chỉ trụ sở chính: Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng					
Số tài khoản: 1020100002058746. Tại Ngân hàng TMCP Vietinbank - PGD Thượng Lý - Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK..... Số tài khoản:.....					
STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Thép ống mạ kẽm D24	Kg	5.000	24.550	122.750.000
Cộng tiền hàng:					122.750.000
Thuế GTGT: 10%		Tiền thuế GTGT:			12.275.000
Tổng cộng tiền thanh toán					135.025.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Một trăm ba mươi năm triệu, không trăm hai mươi năm nghìn đồng chẵn./.</i>					
Người mua hàng (Ký và ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký và ghi rõ họ, tên)		
<p style="text-align: center;">Ký bởi: CÔNG TY TNHH THIÊN LONG Ký ngày: 18/11/2022</p>					

Biểu số 2.20: Giấy báo nợ số 582



GIẤY BÁO NỢ
18/11/2022

Số: 582
Mã GDV:
PHUCDTQTO
Mã KH: 594256

Kính gửi: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Mã số thuế: 0202060971

Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi Nợ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi Nợ: 1020100002058746

Số tiền bằng số: 135.025.000

Số tiền bằng chữ: *Một trăm ba mươi năm triệu, không trăm hai mươi năm nghìn đồng chẵn./.*

Nội dung: ##Thanh toán tiền hàng cho Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Thiên Long##

Giao dịch viên

Kiểm soát

Ví dụ 3: Ngày 10/12/2022, chị Nguyễn Thị Chén – Phòng kế toán, rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt, số tiền: 100.000.000 đồng.

Biểu số 2.21: Giấy rút tiền số 621

	Liên 2/ Copy 2 Số/ No 621 Giao người nhận Depositors copy	
GIẤY RÚT TIỀN Cash Deposit Slip Ngày/Date: 10/12/2022		
Tài khoản có/ Credit A/C No: 1020100002058746 Tên tài khoản/ Account name: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt Số tiền bằng chữ/ Inword: <i>Một trăm triệu đồng chẵn.</i>		
Người rút tiền/ Deposited by: Nguyễn Thị Chén Địa chỉ/ Address: Phòng kế toán	Số tiền bằng số (Amount in figures) 100.000.000	
Tại ngân hàng/ with bank: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM.		
Nội dung rút/ Remarks: Rút tiền từ tài khoản.		
Người rút tiền Depositors signature	Giao dịch viên Teller	Kiểm soát viên Supervisor

Biểu số 2.22: Giấy báo nợ số 691



GIẤY BÁO NỢ
10/12/2022

Số: 691
Mã GDV:
PHUCDTQTO
Mã KH: 594256

Kính gửi: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Mã số thuế: 0202060971

Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi Nợ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi Nợ: 1020100002058746

Số tiền bằng số: 100.000.000

Số tiền bằng chữ: *Một trăm triệu đồng chẵn./*

Nội dung: ## Rút tiền từ tài khoản ##

Giao dịch viên

Kiểm soát

Biểu số 2.23: Phiếu thu số 621

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

Mẫu số: 01 – TT
(Ban hành theo TT 133/2016/QĐ- BTC
Ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng BTC)

PHIẾU THU

Ngày 10 tháng 12 năm 2022

Số 621
Nợ TK 111: 100.000.000
Có TK 112: 100.000.000

Họ tên người nộp tiền : **Nguyễn Thị Chén**

Địa chỉ : Phòng kế toán - Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Lý do nộp: Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt.

Số tiền : 100.000.000 đồng.

Viết bằng chữ: *Một trăm triệu đồng chẵn.*

Kèm theo 01 chứng từ gốc

Ngày 10 tháng 12 năm 2022

Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập phiếu	Người nộp tiền	Thủ quỹ
(Ký, họ tên, đóng dấu)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Một trăm triệu đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

Ví dụ 4: Ngày 16/12/2022, chị Lê Thị Thủy – Phòng Kế toán, nộp tiền mặt vào tài khoản tại ngân hàng, số tiền 250.000.000 đồng

Biểu số 2.24: Phiếu chi số 436

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

Mẫu số: 02 – TT
(Ban hành theo TT 133/2016/QĐ- BTC
Ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng BTC)

PHIẾU CHI

Ngày 16 tháng 12 năm 2022

Số: 436

Nợ TK 112: 250.000.000

Có TK 111: 250.000.000

Họ và tên người nhận tiền: Lê Thị Thủy

Địa chỉ: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Lý do chi: Nộp tiền mặt vào tài khoản ngân hàng

Số tiền: 250.000.000 đồng

Viết bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn.

Kèm theo: Chứng từ gốc.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022

Giám đốc	Kế toán trưởng	Thủ quỹ	Người lập phiếu	Người nhận tiền
(Ký, họ tên, đóng dấu)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Năm triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

Biểu số 2.25: Giấy báo có số 592



GIẤY BÁO CÓ

16/12/2022

Số: 592

Mã GDV:

PHUCDTQTO

Mã KH: 594256

Kính gửi: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Mã số thuế: 0202060971

Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi CÓ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi CÓ: 1020100002058746

Số tiền bằng số: 250.000.000

Số tiền bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn

Nội dung: ##Nộp tiền mặt vào tiền gửi ngân hàng##

Giao dịch viên

Kiểm soát

Ví dụ 5: Ngày 20/12/2022, theo hóa đơn GTGT số 0008321, Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt thanh toán tiền hàng đã nợ cho Công ty TNHH Vật liệu Xây dựng Thiên Long, số tiền: 270.050.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản

Biểu số 2.26: Hóa đơn GTGT số 0008321

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG					
Bản thể hiện của hóa đơn điện tử			Ký hiệu: 1C22TTL		
Ngày 20 tháng 12 năm 2022			Số: 0008321		
<i>Mã của cơ quan thuế: 00634E820CA01A4A66A87C8C91293AFA82</i>					
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG THIÊN LONG					
Mã số thuế: 0201258231					
Địa chỉ: Số 77/12/162 Trung Lực, Phường Đằng Lâm, Quận Hải An, TP. Hải Phòng					
Điện thoại: 0225 3.760.128					
Số tài khoản:					
Họ tên người mua hàng:					
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT					
Mã số thuế: 0202060971					
Địa chỉ trụ sở chính: Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng					
Số tài khoản: 1020100002058746. Tại Ngân hàng TMCP Vietinbank - PGD Thượng Lý - Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK..... Số tài khoản:.....					
STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Thép ống mạ kẽm D24	Kg	10.000	24.550	245.500.000
Cộng tiền hàng:					245.500.000
Thuế GTGT: 10%		Tiền thuế GTGT:		24.550.000	
Tổng cộng tiền thanh toán					270.050.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Hai trăm bảy mươi triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn./.</i>					
Người mua hàng (Ký và ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký và ghi rõ họ, tên)		
<p style="text-align: center;">Ký bởi: CÔNG TY TNHH THIÊN LONG Ký ngày: 20/12/2022</p>					

Biểu số 2.27: Giấy báo nợ số 727



GIẤY BÁO NỢ
20/12/2022

Số: 727
Mã GDV:
PHUCDTQTO
Mã KH: 594256

Kính gửi: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Mã số thuế: 0202060971

Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi Nợ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi Nợ: 1020100002058746

Số tiền bằng số: 270.050.000

Số tiền bằng chữ: *Hai trăm bảy mươi triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn./.*


Nội dung: #Thanh toán tiền hàng cho Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Thiên Long##

Giao dịch viên

Kiểm soát

Ví dụ 6: Ngày 27/12/2022, Công ty cổ phần Đầu tư Hồng Phát thanh toán tiền cho doanh nghiệp, số tiền: 128.430.500 đồng.

Biểu số 2.28: Giấy báo có số 607

 <p>Vietcombank Together for the future</p>	<p>GIẤY BÁO CÓ 27/12/2022</p>	<p>Số: 607 Mã GDV: PHUCDTQTO Mã KH: 594256</p>
<p>Kính gửi: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt Mã số thuế: 0202060971</p>		
<p>Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi CÓ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:</p>		
<p>Số tài khoản ghi CÓ: 1020100002058746</p>		
<p>Số tiền bằng số: 128.430.500</p>		
<p>Số tiền bằng chữ: <i>Một trăm hai mươi tám triệu, bốn trăm ba mươi nghìn, năm trăm đồng./</i></p>		
<p>Nội dung: ## Công ty cổ phần Đầu tư Hồng Phát thanh toán tiền hàng ##</p>		
<p>Giao dịch viên</p>	<p>Kiểm soát</p>	

Biểu số 2.29: Trích từ sổ Nhật kí chung

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

Mẫu số: S03a- DNNN
(Ban hành theo TT số 133/2016/TT- BTC ngày
26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

SỔ NHẬT KÝ CHUNG

Năm: 2022

Đơn vị tính: đồng.

Ngày ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	SH TK	Số Phát sinh	
	Số	Ngày			Nợ	Có
			...			
4/11	HD754 BC573	4/11	Bán hàng, thu TGNH	112	55.205.700	
				511		50.187.000
				333		5.018.700
			...			
18/11	HD8305 BN582	18/11	Mua hàng, thanh toán bằng CK	156	122.750.000	
				133	12.275.000	
				112		135.025.000
			...			
03/12	HD8321 PN04/1 2	03/12	Mua hàng nhập kho	156	245.500.000	
				133	24.550.000	
				331		270.050.000
			...			
10/12	PT621 BN691	10/12	Rút tiền gửi nhập quỹ	111	100.000.000	
				112		100.000.000
			...			
16/12	PC436 BC592	16/12	Nộp tiền mặt vào tài khoản ngân hàng	112	250.000.000	
				111		250.000.000
			...			
20/12	HD8321 BN727	20/12	Thanh toán tiền hàng	331	270.050.000	
				112		270.050.000
			...			
27/12	BC607	27/12	Khách hàng trả tiền	112	128.430.500	
				131		128.430.500
			...			
Tổng cộng					118.762.577.136	118.762.577.136

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Người ghi sổ
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu số 2.30: Trích từ sổ cái TK 112

Mẫu số:S03b- DNNN

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

(Ban hành theo TT số 133/2016/TT- BTC ngày
26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

SỔ CÁI

TK 112 – Tiền gửi ngân hàng
Năm 2022

Đơn vị tính: đồng.

Ngày ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	TK đối ứng	Số tiền	
	Số	Ngày			Nợ	Có
			Số dư đầu kỳ		369.875.254	
			Số phát sinh			
			...			
4/11	BC573	4/11	Bán hàng, thu TGNH	511	50.187.000	
				333	5.018.700	
			...			
18/11	BN594	18/11	Mua hàng, thanh toán bằng CK	156		122.750.000
				133		12.275.000
			...			
10/12	BN621	10/12	Rút nhập quỹ	111		100.000.000
			...			
16/12	BC592	16/12	Nộp tiền mặt vào tài khoản ngân hàng	111	250.000.000	
			...			
20/12	BN627	20/12	Thanh toán tiền hàng	331		270.050.000
			...			
27/12	BC607	27/12	Khách hàng trả tiền	131	128.430.500	
			...			
			Cộng phát sinh		13.658.974.521	13.098.724.512
			Số dư cuối kỳ		930.125.263	

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Người ghi sổ
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu số 2.31: Trích từ sổ tiền gửi ngân hàng Vietcombank

Mẫu số: S03a- DNNN

Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt
Số O2-06, KĐT Vinhomes Imperia, Thượng Lý,
Hồng Bàng, Hải Phòng

(Ban hành theo TT số 133/2016/TT- BTC ngày
26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

SỔ TIỀN GỬI NGÂN HÀNG

Tài khoản 112 – Tiền VNĐ gửi VIETCOMBANK

Số tài khoản: 0531 0088 23108

Năm 2022.

Đơn vị tính: đồng

Ngày ghi sổ	Số chứng từ		Diễn giải	TK đối ứng	Số tiền		
	Thu	Chi			Thu	Chi	Tồn
			Số dư đầu kỳ				369.875.254
			...				
4/11	573		Bán hàng thu tiền	511	50.187.000		320.062.274
				333	5.018.700		325.080.974
			...				
18/11		594	Mua hàng thanh toán	156		122.750.000	328.234.355
				133		12.275.000	315.959.355
			...				
10/12		621	Rút nhập quỹ	111		100.000.000	258.364.331
			...				
16/12	592		Nộp tiền mặt	111	250.000.000		508.886.135
			...				
20/12		627	Thanh toán tiền hàng	331		270.050.000	176.384.273
			...				
27/12	607		Khách hàng trả tiền	131	128.430.500		578.942.228
			...				
			Tổng cộng		13.658.974.521	13.098.724.512	
			Số dư cuối kỳ				930.125.263

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Thủ quỹ

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ SAO VIỆT

3.1. Nhận xét chung về công tác kế toán tại công ty

Qua thời gian tìm hiểu thực tế về công tác kế toán nói chung, cách sử dụng và cách hạch toán vốn bằng tiền ở Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt. Nhìn chung công ty đã thực hiện tốt theo chính sách của Nhà nước nhưng bên cạnh đó còn một số hạn chế cần khắc phục để công tác kế toán vốn bằng tiền của công ty ngày càng hiệu quả hơn.

3.1.1 Ưu điểm

- Tổ chức bộ máy quản lý:

+ Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý gọn nhẹ, hợp lý, phù hợp với đặc điểm và quy mô hoạt động của doanh nghiệp vừa và nhỏ. Các phòng ban được quy định rõ chức năng, nhiệm vụ và thực hiện tốt các yêu cầu quản lý, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tiết kiệm chi phí và sử dụng lao động có hiệu quả cho công ty.

- Bộ máy kế toán:

+ Bộ máy kế toán của Công ty được tổ chức theo mô hình tập trung nhằm thực hiện chức năng kiểm tra giám sát đầy đủ và chặt chẽ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh phù hợp với tình hình thực tế của công ty. Bộ máy kế toán đã thể hiện rõ vai trò quan trọng của mình trong tham mưu cho các nhà quản lý trong việc tạo ra các quyết định kinh tế. Với mô hình tổ chức này, năng lực của kế toán viên được khai thác một cách hiệu quả đồng thời hạn chế việc tiêu hao công sức nhưng vẫn đảm bảo công việc được giao.

- Về hình thức kế toán:

+ Công ty áp dụng theo hình thức “Nhật ký chung”, đây là hình thức kế toán đơn giản, phổ biến, phù hợp với hoạt động kinh doanh diễn ra tại công ty. Đồng

thời, các nghiệp vụ kế toán phát sinh được phản ánh rõ ràng trên sổ Nhật ký chung, các sổ cái và sổ chi tiết theo trình tự thời gian giúp thông tin kế toán được cập nhật thường xuyên và đầy đủ.

- Về hệ thống chứng từ kế toán sử dụng

+ Công ty sử dụng đúng chứng từ theo Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo TT số 133/2016TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính. Các thủ tục chứng từ liên quan đến việc hạch toán được thực hiện đầy đủ. Từ những công việc hạch toán ban đầu đến việc kiểm tra tính hợp lý của các chứng từ được tiến hành một cách cẩn thận, đảm bảo số liệu được phản trung thực, hợp lý, rõ ràng và dễ hiểu. Chứng từ lưu trữ và đóng quyển theo thứ tự để thuận lợi cho việc kiểm tra, thanh tra.

- Về sổ sách và tài khoản kế toán

+ Sổ sách kế toán của công ty được lập rõ ràng, chính xác theo mẫu hướng dẫn của Nhà nước. Không chỉ cứng nhắc theo các mẫu sổ kế toán được quy định, kế toán công ty còn sáng tạo lập ra những sổ kế toán phù hợp với đặc điểm kinh doanh, tình hình thực tế và yêu cầu quản lý của công ty nhưng vẫn tuân thủ theo đúng quy định, phản ánh chính xác, minh bạch các nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh, tăng hiệu quả giám sát đối chiếu.

+ Công ty đã xây dựng hệ thống tài khoản khá chi tiết, cụ thể, phù hợp với đặc điểm của từng đối tượng hạch toán của công ty, tạo điều kiện cho việc theo dõi các nghiệp vụ kinh tế. Hệ thống tài khoản áp dụng để theo dõi biến động của vốn bằng tiền hoàn toàn tuân thủ theo quy định của chế độ kế toán do Nhà nước ban hành.

- Về công tác hạch toán kế toán vốn bằng tiền

+ *Kế toán tổng hợp vốn bằng tiền*: Kế toán tổng hợp kế toán vốn bằng không chỉ đảm bảo được tính đầy đủ về mặt nội dung và sự khoa học trong cách trình bày và báo cáo đã giúp cho các nhà quản lý nắm bắt được tình hình sử dụng vốn bằng trong Công ty một cách chi tiết, đúng đắn nhằm đưa ra các quyết định sáng suốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ *Công tác quản lý vốn bằng tiền:* Vốn bằng tiền phải được công ty kiểm kê, đánh giá liên tục hàng tháng. Việc này giúp cho công ty có khả năng kiểm soát được tình hình hiện trạng của số vốn bằng tiền đang được sử dụng tại công ty. Căn cứ vào kết quả kiểm kê hàng tháng, công ty đã có những biện pháp giải quyết kịp thời. Ngoài ra việc kiểm kê giúp cho các nhà quản lý định ra được phương hướng đầu tư vào TSCĐ cũng như việc đề ra những biện pháp thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn bằng tiền.

- Về việc lập và thời gian lập báo cáo tài chính

+ Công ty thực hiện đúng chế độ quy định. Các báo cáo tài chính được nộp cho cơ quan thuế, ngân hàng theo đúng thời gian quy định.

3.1.2 Hạn chế

Về cơ bản, việc tổ chức công tác kế toán bằng tiền của công ty luôn tuân thủ theo đúng chế độ hiện hành, phù hợp với điều kiện cụ thể, cũng như đáp ứng yêu cầu quản lý chung. Nhưng trong quá trình hạch toán vẫn còn tồn tại một số nhược điểm sau:

- Về công tác ghi chép sổ sách kế toán:

Mọi sổ sách của công ty đều làm thủ công, việc ghi chép trên Excel và theo dõi rất mất thời gian, hơn nữa công tác lưu trữ cũng sẽ gặp không ít khó khăn. Trong khi đó trình độ kế toán trong công ty lại không đồng đều rất dễ dẫn đến việc sai sót và có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

- Về hệ thống sổ kế toán theo dõi chi tiết vốn bằng tiền:

Hiện nay, công ty đã mở hệ thống sổ kế toán để theo dõi vốn bằng tiền. Tuy nhiên số lượng sổ kế toán theo dõi khá nhiều nên khó đối chiếu số liệu với kế toán tổng hợp.

- Về công tác luân chuyển chứng từ:

Nhìn chung chứng từ luân chuyển trong công ty còn chậm ảnh hưởng đến tốc độ hạch toán kế toán tại doanh nghiệp, dẫn đến công việc bị dồn vào cuối kỳ. Việc chứng từ luân chuyển chậm.

3.2. Một số ý biện pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt

Nhìn chung, công tác kế toán của Công ty có nhiều ưu điểm và tính phù hợp cao đã đem lại hiệu quả, song vẫn còn tồn tại một số hạn chế làm cho công tác kế toán chưa thực sự hoàn thiện.

Trên cơ sở những thực tế còn tồn tại, em xin có một số ý kiến đóng góp dưới đây nhằm góp phần nhỏ vào việc hoàn thiện về công tác kế toán tài sản cố định ở Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt như sau :

*** Thứ nhất, Hoàn thiện công tác quản lý quỹ tiền mặt.**

Việc kiểm kê quỹ vào cuối tháng hoặc đột xuất sẽ giúp công ty xác định được số lượng tiền tồn và thừa, thiếu so với sổ quỹ kịp thời, từ đó tăng cường công tác quản lý quỹ và trách nhiệm vật chất. Khi tiến hành công tác kiểm kê quỹ cần thành lập ban kiểm kê quỹ.

Trước đó Thủ quỹ cần phải ghi đầy đủ, rõ ràng sổ quỹ tiền mặt, các phiếu thu, phiếu chi và tính số dư tồn quỹ tại thời điểm kiểm kê, mọi khoản chênh lệch quỹ đều phải báo cáo đầy đủ cho Giám đốc xem xét giải quyết.

Cần kiểm kê riêng từng loại tiền khi có chênh lệch cần ghi rõ nguyên nhân thừa, thiếu.

Bảng kiểm kê quỹ được lập thành 2 bản, 1 bản thủ quỹ giữ, 1 bản lưu ở kế toán, giúp tăng cường công tác quản lý tiền mặt tại quỹ.

• Các Trường hợp gặp phải khi kiểm kê:

1. Các khoản quỹ tiền mặt bị thiếu khi kiểm kê.

-Chưa xác định rõ nguyên nhân: .

Nợ TK 138: Phải thu khác (1381) – Chưa xác định được nguyên nhân.

Có TK 111: Tiền mặt.

-Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 138: Phải thu khác (1381) – Đã xác định được nguyên nhân.

Nợ TK 334: Bất bồi thường trừ vào lương.

Có TK 138: Phải thu khác (1388).

2. Các khoản quỹ tiền mặt bị thừa khi kiểm kê.

-Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 111: Tiền mặt.

Có TK 338: Phải trả, phải nộp khác (3381) – Chưa xác định được nguyên nhân.

-Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 338: Phải trả, phải nộp khác (3381) – Đã xác định được nguyên nhân.

Có 711: Thu nhập khác.

Có TK 338: Phải trả, phải nộp khác (3388)

Việc kiểm kê sẽ diễn ra định kỳ mỗi cuối tháng, đôi khi có thể sẽ kiểm kê đột xuất hoặc khi bàn giao quỹ phải lập Bảng kiểm kê quỹ dùng cho VNĐ theo mẫu số theo mẫu số 08a-TT (Ban hành theo TT 133/2016/TT – BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trư ởng BTC), sau đây là mẫu Bảng kiểm kê quỹ:

Biểu số 3.1: Bảng kiểm kê quỹ

Mẫu số: 08a – TT

Đơn vị: ...
Địa chỉ: ...

(Ban hành theo TT số 133/2016/TT- BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

BẢNG KIỂM KÊ QUỸ

(Dùng cho VND)

Số:.....

Hôm nay, vào giờ ngày tháng năm

Chúng tôi gồm:

Ông/Bà: Đại diện Kế toán

Ông/Bà: Đại diện Thủ quỹ

Ông/Bà: Đại diện

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ	X	
II	Số kiểm kê thực tế	X	
1	Trong đó:		
2	-Loại		
3	-Loại		
4	-Loại		
5	-Loại		
III	Chênh lệch (III = I – II)	X	

- Lý do: + Thừa:

+ Thiếu:

- Kết luận sau khi kiểm kê:

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

Người chịu trách nhiệm kiểm kê quỹ
(Ký, họ tên)

Ví dụ: Kết quả kiểm kê tiền mặt của Công ty vào ngày 31/12/2022

Biểu số 3.2: Kết quả kiểm kê quỹ

Mẫu số: 08a – TT

Đơn vị: Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế
Sao Việt
Địa chỉ: Số 02-06, KĐT Vinhomes Imperia,
Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng

(Ban hành theo TT số 133/2016/TT- BTC ngày
26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

BẢNG KIỂM KÊ QUỸ

(Dùng cho VND)

Số: 144

Hôm nay, vào 15 giờ 40 ngày 31 tháng 12 năm 2022

Chúng tôi gồm:

Ông/Bà: Nguyễn Thị Hoài Đại diện Kế toán

Ông/Bà: Lê Thị Thủy Đại diện Thủ quỹ

Ông/Bà: Nguyễn Đình Đức Đại diện Giám đốc

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ	X	71.102.901
II	Số kiểm kê thực tế	X	71.102.000
1	Trong đó:		
2	-Loại 500.000	27	54.000.000
3	-Loại 200.000	36	9.000.000
4	-Loại 100.000	27	2.700.000
5	-Loại 50.000	40	2.000.000
6	-Loại 20.000	15	3.000.000
7	-Loại 10.000	30	300.000
8	-Loại 5.000	12	60.000
9	-Loại 2.000	20	40.000
10	-Loại 1.000	2	2.000
III	Chênh lệch (III = I –II)	X	901

- Lý do: Thiếu do đồng tiền theo quy định của nhà nước không có mệnh giá nhỏ

- Kết luận sau khi kiểm kê: Đối chiếu với sổ kế toán tiền mặt tại quỹ thấy thừa 901đ

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

Người chịu trách nhiệm kiểm kê quỹ
(Ký, họ tên)

Như vậy, theo số liệu từ Bảng kiểm kê quỹ của tháng 12 năm 2022 như trên ta thấy được số dư theo số quỹ lớn hơn so với số kiểm kê thực tế của công ty vào thời điểm kiểm kê là 901 đồng, theo quy định của nhà nước về tiền mặt được lưu thông hiện thì không sử dụng những tờ tiền giá trị nhỏ hơn 500 đồng.

*** Ý kiến thứ hai, hoàn thiện việc tăng cường sử dụng hình thức thanh toán qua ngân hàng.**

Với xu thế 4.0 hiện nay là đẩy mạnh việc giao dịch, thanh toán qua ngân hàng số thay vì sử dụng tiền mặt khi giao dịch. Với khoản tiền lớn doanh nghiệp đã thanh toán bằng hệ thống ngân hàng theo quy định của nhà nước còn những khoản tiền giao dịch dưới 20 triệu đồng doanh nghiệp vẫn thanh toán bằng tiền mặt dù có thể thanh toán bằng tiền gửi ngân hàng. Điều này chưa thực sự phù hợp với xu thế chung hiện nay bởi việc thanh toán qua ngân hàng mang lại rất nhiều lợi ích.

+ Tính tiện lợi. vì với hệ thống Ngân hàng vô cùng phát triển cả về Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng tư, việc chuyển tiền giữa các ngân hàng vô cùng nhanh chóng.

+ Tính hiệu quả, nguồn tiền nhàn rỗi sẽ trở thành nguồn sinh lời.

+ Tính an toàn, việc chuyển tiền qua ngân hàng sẽ đảm bảo an toàn, an tâm cho người dùng. Tránh được những rủi ro trong quá trình vận chuyển như mất cắp, rách hỏng, sai sót gian lận trong quá trình hạch toán.

+ Tính pháp lý, việc thanh toán qua ngân hàng theo quy định của nhà nước (từ 20.000.000 đồng trở lên) còn đảm bảo được tính vào chi phí hợp lý hợp lệ khi quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp.

Mặt khác lượng tiền gửi Ngân hàng còn đảm bảo khả năng sinh lời.

Bên cạnh đó, việc trả lương cho cán bộ nhân viên theo hình thức thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt hiện nay không còn phù hợp nữa. do vậy Công nên tạo tài khoản riêng cho mỗi người lao động, hàng tháng thống qua thẻ ATM. Việc này sẽ làm

giảm áp lực công việc cho Thủ quỹ, tránh nhầm lẫn trong quá trình trả lương lại không tốn một khoản tiền lớn tại quỹ.

*** Thứ ba, hoàn thiện việc ghi chép sổ sách kế toán.**

Nếu như trước đây khi kế toán viên cộng sổ kế toán sai thì toàn bộ các báo cáo tài chính quản trị có liên quan đều phải được lập lại từ đầu và thời gian tiêu tốn cho việc này có thể mất vài ngày thậm chí tới vài tuần để hoàn thành thì nay với sự hỗ trợ của phần mềm kế toán, người sử dụng có thể giảm tối đa thời gian lãng phí vào việc chỉnh sửa dữ liệu, sổ sách, báo cáo từ vài ngày xuống còn vài phút. Mặt khác công tác kế toán thủ công đòi hỏi cần nhiều nhân sự làm kế toán trong khi phần mềm kế toán do tự động hóa hoàn toàn các công đoạn tính toán, lưu trữ, tìm kiếm và kết xuất báo cáo nên tiết kiệm được nhân sự và thời gian, chính điều này đã góp phần tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp.

Cùng với sự phát triển ngày càng cao của khoa học kỹ thuật, xu hướng phát triển nhanh chóng trên toàn thế giới, việc áp dụng công nghệ thông tin trong hạch toán kế toán là rất cần thiết.

Áp dụng tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào công tác kế toán có chi phí đầu vào không cao nhưng hiệu quả mang lại rất lớn. Nó giúp giảm nhẹ rất nhiều khối lượng công việc của kế toán viên, nâng cao độ tin cậy, độ chính xác của các con số trong kế toán.

Em xin giới thiệu một số phần mềm khá phổ biến và uy tín trên thị trường, phù hợp với các doanh nghiệp vừa và nhỏ : Misa, Fast accounting, Bravo,...

Phần mềm quản trị- tài chính- kế toán Bravo



Phiên bản mới của “Phần mềm quản trị tài chính - kế toán BRAVO” là Bravo8. Với nền tảng được thiết kế trên công nghệ hiện đại cho phép phần mềm BRAVO dễ dàng được sửa đổi, thêm bớt chức năng trong từng phân hệ (module) và thêm những phân hệ mới.

BRAVO được xây dựng theo từng phân hệ (module) nhằm mục đích trợ giúp và quản lý các hệ thống quy trình quản lý SXKD của doanh nghiệp trên phần mềm (*Quản lý và hoạch định tài nguyên doanh nghiệp*)

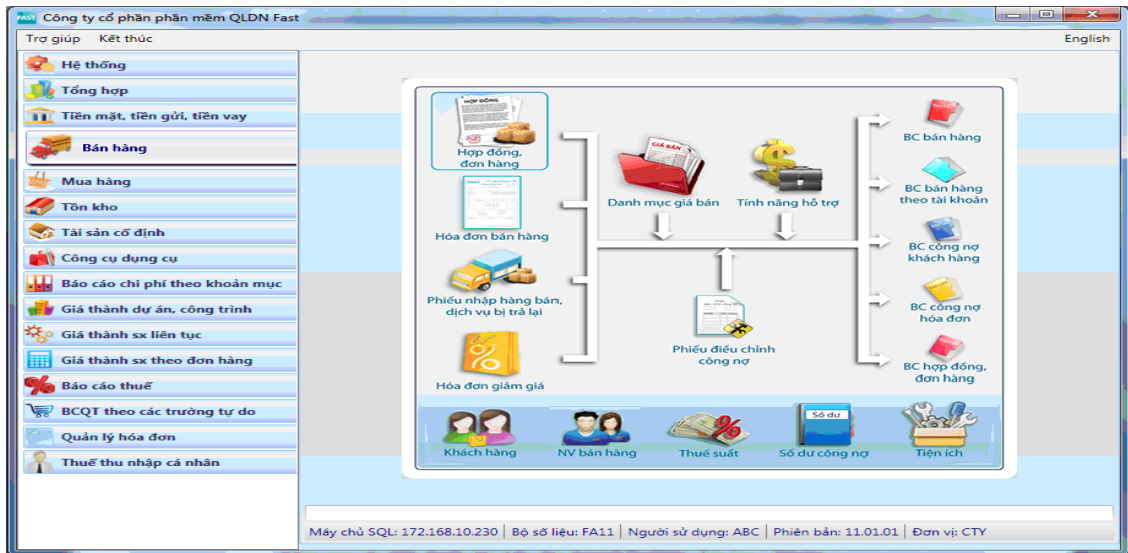
Hệ thống mở, mềm dẻo linh hoạt

Cùng với sự phát triển của doanh nghiệp, các yêu cầu về quản trị sẽ thay đổi dẫn đến sự quá tải đối với các phần mềm có thiết kế đóng. Đồng thời, tính đa dạng và đặc thù của các ngành nghề kinh doanh làm cho vấn đề càng trở nên phức tạp khi không có những phần mềm được tổ chức tốt và thiết kế mở. Phần mềm BRAVO được thiết kế với hệ thống mở, mềm dẻo, linh hoạt để điều chỉnh các tính năng không chỉ phù hợp với yêu cầu hiện tại mà còn sẵn sàng cho sự phát triển trong tương lai của doanh nghiệp cũng như sự biến động về chính sách, chế độ của Nhà nước (*thiết kế hợp với yêu cầu đa dạng của thực tế*). Với nền tảng ứng dụng (*Framework*) được thiết kế trên công nghệ hiện đại cho phép phần mềm BRAVO dễ dàng được sửa đổi, thêm bớt chức năng trong từng phân hệ (*module*) và thêm những phân hệ mới.

Quy trình xử lý trình tự công việc (Workflow)

Quy trình làm việc của doanh nghiệp có rất nhiều bộ phận cũng như nhân viên tham gia. Việc phối hợp xử lý công việc cũng như đồng nhất dữ liệu giữa các nhân viên, bộ phận rất phức tạp cần phải quy định trình tự các bước thực hiện sao cho việc nhập, khai thác dữ liệu tránh trùng lặp và sai sót. BRAVO cho phép người sử dụng tự khai báo, định nghĩa quy trình xử lý tuần tự các công việc phù hợp với thực tế doanh nghiệp.

Phần mềm kế toán Fast Accounting



Fast Accounting được phát triển và liên tục hoàn thiện từ năm 1997, hiện có hơn 8.500 khách hàng và đạt nhiều giải thưởng khác nhau như BIT CUP, Sản phẩm được nhiều người sử dụng, CUP CNTT...

Fast Accounting 11 được phát triển trên công nghệ của Microsoft, ngôn ngữ lập trình là C#.NET, cơ sở dữ liệu là SQL Server, có thể chạy trên máy đơn lẻ, mạng nội bộ hoặc làm việc từ xa qua internet. Đặc biệt Fast Accounting 11 có thể chạy đồng thời dưới dạng ứng dụng windows hoặc ứng dụng web thông qua các trình duyệt phổ biến như Internet Explorer, Fire Fox...

Fast Accounting 11 cho phép chạy trên web-based giúp cho người sử dụng không phải cài đặt phần mềm trên máy tính, chỉ cần truy cập qua địa chỉ trên web, gõ tên và mật khẩu là có thể làm việc bình thường. Điều này đặc biệt thuận lợi khi làm việc từ xa và khi mở rộng thêm văn phòng, chi nhánh, cửa hàng...

KẾT LUẬN

Trong điều kiện nền kinh tế thị trường sôi động và cạnh tranh ngày nay, để có thể tận dụng cơ hội và tạo ra lợi thế cạnh tranh, bên cạnh việc nâng cao chất lượng và hình ảnh sản phẩm, công tác kế toán mà đặc biệt là việc quản lý tốt vốn bằng tiền là một vấn đề quan trọng của các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vận tải. Kế toán là một công cụ hữu hiệu giúp cho không chỉ các nhà quản lý nắm được thực trạng tài chính nhằm hoạch định kế hoạch phát triển cho tương lai của Công ty mà còn là mối quan tâm của các nhà đầu tư tài chính, ngân hàng, Nhà nước... nhằm phục vụ cho những mục đích của mình. Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này, với sự giúp đỡ của Phòng tài chính kế toán của Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt và sự hướng dẫn của cô giáo Ths. Nguyễn Thị Thúy Hồng, em đã tìm hiểu về tổ chức bộ máy và công tác kế toán của công ty. Qua đó, em đã hiểu hơn về công tác kế toán tại Công ty.

Mặc dù em đã cố gắng hết sức nhưng do trình độ và nhận thức còn hạn chế nên bài Khóa luận tốt nghiệp của em chắc chắn còn nhiều sai sót. Em rất mong nhận được sự đóng góp chỉ bảo mọi người để hoàn thiện hơn nữa bài báo cáo này.

Một lần nữa, em xin chân thành cảm ơn các cán bộ nhân viên phòng Kế toán của Công ty TNHH Kinh doanh Quốc tế Sao Việt và cô giáo Ths. Nguyễn Thị Thúy Hồng, đã nhiệt tình giúp đỡ em hoàn thành bài khóa luận tốt nghiệp này.

Em xin chân thành cảm ơn!

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ tài chính (2009), *Chế độ kế toán doanh nghiệp quyền 1 Hệ thống tài khoản kế toán*, Nhà xuất bản Tài chính.
2. Bộ tài chính (2009), *Chế độ kế toán doanh nghiệp quyền 2 Báo cáo tài chính, chứng từ, sổ sách kế toán và sơ đồ kế toán*, Nhà xuất bản Tài chính.
3. Bộ Tài chính (2016), *Thông tư 133/2016/TT-BTC*
4. Công ty TNHH thương mại và vận tải Anh Lộc Phát - H68 (2021) *Sổ sách kế toán Công ty*.
5. Các tài liệu khác trên internet.